

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 – 2020

I. Kết quả đạt được

1. Việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo", từng cá nhân đăng ký chủ đề học tập và xây dựng chương trình hành động.

- Hưởng ứng tốt các đợt phát động thi đua chào mừng các ngày lễ lớn và 4 đợt thi đua trong năm, có nhận xét chấm điểm đánh giá.

* *Kết quả bình xét thi đua năm học*: Tổng số người được bình xét là 77/79 người.
Các danh hiệu đề nghị:

- Cá nhân Lao động tiên tiến: 77 người
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 12 người.
- Tập thể Lao động Xuất sắc.

* *Kết quả tham gia các hội thi*:

- Trẻ khối Lá tham gia thi vẽ “Nhành cọ non” do Nhà Văn hóa thiếu nhi Quận 5 tổ chức đạt 1 giải Nhất, 02 giải Nhì.

- Công đoàn viên đạt giải Ba ở Hội thi “Người dân Thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch vì Thành phố và giảm ngập nước” do LĐLĐ Quận 5 tổ chức

- Công đoàn viên tham gia Hội thi “Tình ca mùa Xuân” đạt giải Ba (Tam ca) do liên Đoàn Lao động Quận 5 tổ chức.

- Công đoàn viên tham gia Hội thi “Gói và trưng bày bánh chưng, bánh tét” đạt giải Nhì do liên Đoàn Lao động Quận 5 tổ chức.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1. Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

- Luật GD năm 2019, Luật Công chức – viên chức

- Chương trình 898/CTr-BGDDT-TWĐTN năm 2019 phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh năm học 2019 – 2020 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT về Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- Chỉ thị 08/CT-UBND năm 2019 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2019 – 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh

- Nghị quyết 14/2019/NQ-HĐND về tiếp tục thực hiện Đề án Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành

2.2. Việc đổi mới công tác quản lý giáo dục của nhà trường

- Nhà trường luôn quan tâm đặc biệt về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong suốt năm học.

- Đội ngũ giáo viên được thay đổi về nhận thức, được chuẩn hóa và nâng cao trình độ phù hợp với từng giai đoạn đổi mới

- Nhân viên văn phòng như: kế toán, văn thư, thủ quỹ... tích cực tham gia việc xây dựng các chính sách, thủ tục... và hiện thực hóa các chính sách đó thông qua các hoạt động cụ thể nhằm tác động đến chất lượng giáo dục trẻ nhằm đáp ứng được mục tiêu đã đề ra

- Bên cạnh sự đó sự quản lý, chỉ đạo, điều hành và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ quản lý nhà trường đã quyết định chất lượng giáo dục. Công tác chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực giáo viên, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2019-2020. Thực hiện giảm tải cường độ lao động cho nhân viên, thực hiện đúng thời gian làm việc của CB-GV-NV.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, nội mạng nội bộ, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng..thực hiện đúng theo biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo.

- Làm tốt công tác tham mưu nhằm thực hiện hiệu quả “Nhà trường gắn với cấp ủy chính quyền địa phương”. Phối hợp cùng với Đoàn thể trong nhà trường chăm lo đời sống GV-NV nhất là GV-NV gặp khó khăn và bệnh tật.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý, những biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN

- Thực hiện tốt 03 công khai các hoạt động trong nhà trường (Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009) như : công khai chất lượng giáo dục trẻ, chất lượng đội ngũ, công khai tài chính: tiền ăn hàng ngày của trẻ; thu chi các loại quỹ phụ huynh đóng; hoàn trả tiền ăn trẻ nghỉ học; đánh giá thang điểm

- Công tác kiểm tra của nhà trường: Thành lập Ban kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - kiểm tra bộ phận - kiểm tra chuyên đề năm học 2019-2020.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên: 48/48 GV.
- Kiểm tra bộ phận: 6/6 bộ phận.

*** Tự kiểm tra của Ban Giám hiệu và Tổ chuyên môn:**

- Kiểm tra vệ sinh môi trường, kho các lớp
- Kiểm tra trực trưa các lớp
- Kiểm tra trực bảo vệ
- Kiểm tra kho đồ dùng bán trú

- Ngoài công tác kiểm tra theo kế hoạch đề ra, nhà trường tăng cường kiểm tra các giờ sinh hoạt của trẻ (ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân), khâu chế biến thức ăn, vệ sinh môi trường...

3. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

- Tổng số nhóm, lớp học 22; riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi (08 lớp)
- Tổng số trẻ 744 (trong đó: Nhà trẻ: 35 ; Mẫu giáo: 709; trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 281)
- Trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường, lớp: 08, Tỷ lệ: 100%; trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN: 281; Tỷ lệ: 100%
- Số trẻ nhà trẻ được ăn bán trú: 35; Tỷ lệ: 100% ; Số trẻ mẫu giáo được ăn bán trú: 709; Tỷ lệ: 100%

	ĐẦU NĂM					CUỐI HỌC KỲ II				
SỐ ĐIỂM TRƯỜNG	TỔNG SỐ LỚP	SỐ TRẺ	SỐ GV	SỐ NVPV	TỔNG TRẺ	TỔNG SỐ LỚP	SỐ TRẺ	SỐ GV	SỐ NVPV	TỔNG SỐ TRẺ
1	22	742	49	12	738	22	744	48	06	744

- Quy mô phát triển:

+ Nhà trẻ (từ 25 tháng - 36 tháng tuổi):

• Số lớp: 01

+ Mẫu giáo:

• Số lớp: 22 (Nhà trẻ : 01 lớp; 3 – 4 tuổi: 06 lớp; 4 - 5 tuổi: 07 lớp; 5 - 6 tuổi: 08 lớp)

- Số lượng trẻ đến trường:

⬇ Nhà trẻ (từ 25 tháng đến 36 tháng tuổi): 35 cháu sĩ số so với năm trước giảm 03 cháu.

⬇ Mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi: 709 cháu so với năm học trước giảm 61 cháu. Số lớp mẫu giáo 5 tuổi: 08 lớp và số trẻ 5 tuổi đến trường là 281 cháu so với năm học trước tăng 15 cháu (NH 2018-2019: 07 lớp, 266 HS Lá – NH 2019-2020: 08 lớp, 281 HS Lá)

4. Rà soát, sắp xếp phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC cho các CSGDMN

4.1. Việc thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW

- Nhà trường đã sắp xếp, tổ chức, điều chỉnh lại số lượng lớp theo Điều lệ trường Mầm non;

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản, kế hoạch của trường về công chức, viên chức, đội ngũ giáo viên và các văn bản có liên quan. Đẩy mạnh việc quản lý tài chính nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

4.2. Việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất; đầu tư trường mầm non theo hướng chuẩn hóa, xanh, sạch, đẹp, an toàn; đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Tham mưu các chính sách địa phương nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN.

4.3. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025

5. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em

5.1. Việc tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT

- Nhà trường đã tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT. Phân đầu 100% trẻ 5 tuổi đến trường. Sắp xếp, bố trí phân công giáo viên khối 5 tuổi vừa chuyên vừa cần, yêu nghề mến trẻ, tận tâm với công việc để dạy dỗ các cháu trước khi vào lớp Một. Đảm bảo diện tích, đáp ứng trình độ giáo viên dạy Khối Lá (14/16 Đại học SPMN).

- Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý trong nhà trường một cách hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em.

- Trang bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ 5 tuổi theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT về Danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dành cho giáo dục mầm non.

- Phối hợp với UBND Phường Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đúng tiến độ:

- Điều tra số trẻ sinh năm 2014: Số trẻ tại địa phương là 40 trẻ
- Điều tra số trẻ ra lớp: 281 bé
 - + Học tại quận: 131 trẻ
 - + Học tại quận khác: 150 trẻ
 - + Tổ chức cho trẻ học 2 buổi/ ngày: 281 trẻ
 - + Trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập: 281/281 trẻ đạt tỉ lệ: 100%

5.2. Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em

- Nhà trường không có trẻ được hưởng chế độ, chính sách trên.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

6.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Thực hiện tốt việc xây dựng “Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” đảm bảo tiêu chí an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần của trẻ theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017; của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ;

- Đầu năm học 2019 -2020 Phó Hiệu trưởng ra Quyết định số 03/QĐ-HM2, ngày 07 tháng 9 năm 2019 về thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non. Kế hoạch số 9/KH-HM2 ngày 07 tháng 9 năm 2019 của Ban chỉ đạo Kế hoạch xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường mầm non năm học 2019 - 2020.

- Trong năm học đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất, tinh thần. Không có dịch bệnh xảy ra. Chỉ đạo y tế học đường xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế học đường trong năm học, thường xuyên kiểm tra các nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi, quản lý và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ . .

- Phòng y tế theo quy định chung của Y tế. Trang bị đủ tủ thuốc theo danh mục Y tế, phân công nhân viên phụ trách y tế cân đo trẻ định kỳ, theo dõi cấp phát thuốc và ghi chép sổ sách. Quản lý tốt các dụng cụ y tế và tủ thuốc của nhà trường. Nhận thuốc theo chỉ đạo của Sở Giáo Dục là nhân viên y tế: một lần vào buổi trưa, có toa thuốc theo chỉ định của Bác sĩ.

- Công tác giám sát dịch bệnh luôn được quan tâm vào giờ đón trẻ, sinh hoạt trong ngày, phát hiện xử lý kịp thời trường hợp nghi ngờ. Hướng dẫn và giáo dục trẻ có thói quen rửa tay thường xuyên, được thực hiện có nề nếp.

- Thực hiện lịch vệ sinh trường lớp bằng dung dịch sát khuẩn đi vào nề nếp, được giáo viên – công nhân viên thực hiện tốt. Không có trường hợp lây lan trong thời điểm bùng phát dịch.

- Bảo đảm an toàn, phòng tránh tai nạn cho trẻ.

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng về y tế trường học.
- Truyền thông giáo dục cách chăm sóc, nuôi dạy trẻ... được thực hiện theo kế hoạch, nội dung phù hợp thời điểm.
- Thường xuyên giáo dục, nhắc nhở giáo viên không được quát, mắng, đánh học sinh vì vậy trong năm không có trường hợp vi phạm xảy ra.
- Có kế hoạch kiểm tra cụ thể các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.
- Kết quả đạt được: Quán triệt, tuyên truyền công tác đảm bảo an toàn cho trẻ tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và cha mẹ trẻ.
- Nhà trường xây dựng triển khai bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDDT. Bộ quy tắc ứng xử được tuyên truyền và quán triệt trong tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh, Bộ quy tắc ứng xử được công khai trong sân trường ngay từ đầu năm học 2019-2020, nội dung của Bộ quy tắc ứng xử được vận dụng trong thang điểm đánh giá thi đua cuối tháng, cuối quý của từng bộ phận trong trường.

❖ Thực hiện VSATTP theo quy định hiện hành (Thông tư liên tịch số 08/2008/TTLT/BYT-BGDDT về đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN).

➤ **Đảm bảo nguồn thực phẩm an toàn:**

- Trường mua hàng ở các công ty có uy tín: Sữa Nutifood, Công ty Vegefoods, Vissan, Nước uống Lavie ...có hợp đồng trách nhiệm và giấy kiểm nghiệm định kỳ chất lượng thực phẩm.
- Tổ chức tốt giờ ăn cho trẻ theo quy chế: từ vị trí ngồi ăn, bàn ghế, đồ dùng, vật dụng, thức ăn đầy đủ, được sắp xếp hợp lý, đảm bảo vệ sinh. Nắm bắt và xử lý tình huống kịp thời (thức ăn thừa, thiếu, vật dụng bán trú, trẻ bị hóc sặc, nôn, rơi vãi)
- 100% nhân viên nấu ăn đã qua lớp kỹ thuật nấu ăn.
- Bếp ăn của Trường được Ban quản lý An toàn thực phẩm Thành phố cấp Bản “Cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm”

** Việc tập huấn và cấp giấy chứng nhận VSATTP:*

- Tổ chức cho 100% CB.GV.CNV tham gia khám sức khỏe, tập huấn kiến thức VSATTP các đối tượng trực tiếp với trẻ được cấp giấy chứng nhận.

** Tăng cường kiểm tra giám sát bếp ăn, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại đơn vị:*

- Thực hiện theo chỉ đạo về 16 loại sổ sách bán trú và các biểu mẫu theo quy định của Y tế. Hợp đồng mua bán thể hiện rõ trách nhiệm giữa đơn vị bán và nhà trường, Hiệu trưởng có trách nhiệm trong ký kết hợp đồng với các công ty, chọn nguồn hàng an toàn cho các cháu.

- Có kế hoạch theo dõi việc cung cấp, sử dụng nguồn hàng thông qua giám sát của Ban tiếp phẩm, Cán bộ quản lý, Cấp dưỡng thường xuyên dự giờ ăn, nắm bắt và điều chỉnh kịp thời về số lượng, chất lượng bữa ăn, thay đổi thực đơn. Thực hiện đầy đủ việc lưu nghiệm thức ăn đúng 24 giờ, đủ lượng, cập nhật sổ sách theo quy định hằng ngày.

- Thường xuyên theo dõi và phối hợp với các công ty cung cấp nguồn thực phẩm đảm bảo đầy đủ các mặt hàng có chất lượng và bình ổn giá.

- Tổ chức các buổi tập huấn, hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường theo định kỳ mỗi năm 2 lần

6.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ

- Quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN. Rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 2009/TT-BGDĐT

- Cán bộ quản lý nhà trường đã kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy bếp về chế biến món ăn cho trẻ trong ngày, đánh giá đúng thực lực chế biến món ăn của từng thành viên cấp dưỡng, đảm bảo các món ăn được chế biến đúng giờ, ngon, đảm bảo đầy đủ chất lượng dinh dưỡng cho trẻ trong ngày đúng qui định.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách khâu bán trú và nhân viên cấp dưỡng tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền phát động, tập huấn chuyên đề phòng trách ngộ độc thực phẩm cho trẻ. Tập thể cán bộ giáo viên và đội ngũ cấp dưỡng cập nhật kiến thức và có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm đầy đủ.

- Nhân viên cấp dưỡng thực hiện đúng lưu nghiệm thức ăn hàng ngày dưới sự giám sát của nhân viên y tế trường học và kiểm tra của cán bộ quản lý. Nhà trường đã hợp đồng với công ty nước uống Lavie, trẻ được cung cấp nước khoáng uống đầy đủ trong ngày, trong sinh hoạt trường đảm bảo nguồn nước sạch có kiểm định, bồn chứa nước sử dụng trong trường được vệ sinh theo lịch đúng qui định, đảm bảo dụng cụ đựng nước sạch, vệ sinh an toàn.

- Nhân viên y tế trường đã tăng cường tuyên truyền cách bảo quản thực phẩm mùa nắng trên bản tin.

- Giáo viên các lớp thực hiện tốt các qui định tổ chức giờ ăn trong ngày cho trẻ. 100% trẻ được phụ huynh đăng ký cho con ăn sáng trong trường và thực hiện đúng nội qui trường lớp. Trong suốt năm học không để xảy ra trường hợp ngộ độc về thức ăn và nước uống cho trẻ.

- Có kế hoạch theo dõi việc cung cấp, sử dụng nguồn hàng thông qua giám sát của Ban tiếp phẩm, Cán bộ quản lý, Cấp dưỡng thường xuyên dự giờ ăn, nắm bắt và điều chỉnh kịp thời về số lượng, chất lượng bữa ăn, thay đổi thực đơn. Thực hiện đầy đủ việc lưu nghiệm thức ăn đúng 24 giờ, đủ lượng, cập nhật sổ sách theo quy định hằng ngày.

- Trường phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng Quận 5 tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 1 lần/ năm vào tháng 10/2018, thông báo đến phụ huynh kết quả khám sức khỏe kịp thời.

+ Số trẻ được theo dõi biểu đồ : 744/744 trẻ ; tỉ lệ :100%

(NT: 35/744 trẻ; MG: 709/744 trẻ).

+ Số trẻ được khám sức khỏe: 744/744 trẻ, tỉ lệ 100%

+ Số trẻ được tẩy giun : 744/744 trẻ, tỉ lệ 100%; Tổ chức 2 lần/ năm vào tháng 10 và tháng 03.

+ Số trẻ nhà trẻ uống Vitamin A: 744 trẻ, tỉ lệ 100%

+ Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng; béo phì:

Tổng số học sinh: 744 trẻ.

▪ Nhà trẻ: 35 trẻ.

▪ Mẫu giáo: 709 trẻ

	Trẻ SDD nhẹ cân (SDDCN)		Trẻ SDD thấp còi(SDDTC)		Trẻ thừa cân – béo phì (TC-BP)		SDD thể mỡ		Ghi chú
	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	
NT	1	1			4	3			
Tỉ lệ	2.86%	2.86%			11.42%	8.57%			
MG	17	12	2	1	117	22	1	1	

Tỉ lệ	2,4%	1,7%	0,28%	0,14%	16,5%	3,1%	0,14%	0,14%	
TS trẻ	18	13	2	1	121	25	1	1	
Tỉ lệ	2,4%	1,74%	0,26%	0,13%	16,26%	3,36%	0,13%	0,13%	

6.3. *Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

- Nhà trường đã tổ chức các chuyên đề đổi mới như sau: “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm.”, “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức trong trường Mầm non”, “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”, “Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”, “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động”, “Xây dựng môi trường thân thiện”, “Tổ chức giờ ăn cho trẻ”. Có 48/48 giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên đề tại trường

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham quan học tập các chuyên đề trường bạn.

- Thực hiện tốt việc tham mưu với lãnh đạo cấp trên trong việc tu bổ sửa chữa trường lớp được khang trang, sạch đẹp cũng như mua sắm trang thiết bị phù hợp với việc chăm sóc giáo dục trẻ. Tham mưu với chính quyền địa phương vận động cháu ra lớp, nhất là cháu 5 tuổi (2015). Tham mưu Ban đại diện Cha mẹ học sinh để hỗ trợ các công trình về chăm sóc giáo dục trẻ.

6.4. *Công tác xây dựng trường mầm non đạt Chuẩn Quốc gia và trường mầm non đạt Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục*

- Đã thực hiện đầy đủ kế hoạch tiếp tục phát triển trường lớp, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm duy trì trường đạt Chuẩn Quốc gia và đạt Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cho năm học sau.

6.5. *Công tác giáo dục hòa nhập*

- Đã bồi dưỡng đội ngũ CBQL-GV-NV để sẵn sàng tâm thế đón trẻ hòa nhập (nếu có)

7. *Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

- Nhà trường đã chú trọng đầu tư thêm trang thiết bị và sửa chữa cơ sở vật chất phù hợp để phục vụ tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non như sau:

- + Bố trí thêm 01 phòng Chăm sóc đặc biệt cạnh phòng y tế của nhà trường.
- + Lắp các gương soi (kính) cho các nhà vệ sinh của giáo viên, nhân viên.
- + Sơn mới các mảng tường của Hội trường, bồn cây.

+ Làm mới công trình “Khu đồi nhỏ”, cải tạo “Khu vui chơi thiên nhiên phía sau Hội trường” nhằm tạo điều kiện, môi trường sân chơi giúp giáo viên tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú hơn.

+ Gắn máy lạnh cho các lớp học (21 lớp)

+ Sửa chữa các linh tinh trong nhà trường (nạo vét cống, sửa máy vi tính, sửa quạt, đèn các lớp, sửa tủ, kệ, sơn đồ chơi ngoài trời ...)

➤ **Tổng kinh phí mua sắm bán trú, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi: đồng**

+ Mua sắm bán trú: **51.505.000 đ**

+ Mua trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi: **328.068.000 đ**

- Nhà trường có kế hoạch cụ thể trong quản lý mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tiết kiệm, hiệu quả.

8. Công tác phát triển đội ngũ

- Nhà trường đã bố trí giáo viên đảm bảo đủ số lượng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tự thực; Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet.

- Đã thực hiện tốt việc triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019. Triển khai thực hiện chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành.

- Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ; Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với GVMN, không để kéo dài tình trạng hợp đồng nhiều năm đối với GVMN trong khi vẫn còn nhiều chỉ tiêu tuyển dụng.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 06/03/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị.

- Thực hiện tốt các chính sách cho đội ngũ theo quy định hiện hành (phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, phụ cấp thu hút, phụ cấp chức vụ, BHXH, BHYT, BHTN... thực hiện đúng thời gian nâng bậc lương.

- Sắp xếp bố trí nhân sự cho các khâu trong nhà trường đầy đủ. Thực hiện mỗi lớp có 2 giáo viên và mỗi dãy có 01 nhân viên phục vụ; riêng Mầm có 02 nhân viên phục vụ 01 dãy lớp.

+ 48/48 giáo viên trong biên chế nhà nước.

+ 03 giáo viên/1 lớp (nhóm 25-36 tháng).

+ 45 giáo viên/21 lớp (6 Mầm - 7 Chồi - 8 Lá).

➤ *Công tác chỉ đạo, kết quả bồi dưỡng thường xuyên của CBQL - giáo viên:*

- Số lượng, tỷ lệ CBQL, giáo viên tham gia BDTX đầy đủ 3 nội dung bồi dưỡng của đơn vị là 25 người. Trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02 người – Tỷ lệ: 100%

+ Giáo viên: 48 người (01 giáo viên nghỉ ốm dài hạn) - Tỷ lệ: 97,95%

+ Số lượng module CBQL, GV chọn bồi dưỡng cho nội dung 3 là: 44 module

- Kết quả đạt được của giáo viên:

+ Loại Giỏi: 44 (44/48 - Tỷ lệ: 91,7%).

+ Loại Khá: 04 (04/48 - tỷ lệ: 8,3%).

➤ *Ban giám hiệu dự giờ bồi dưỡng, dự đột xuất các hoạt động trong ngày, kiểm tra hồ sơ, sổ sách của cô, của trẻ.*

+ Tổng số tiết Ban giám hiệu dự giờ: 150 tiết

+ Bồi dưỡng giáo viên: 40 tiết.

+ Kiểm tra thực hiện chương trình GDMN : 48/48 giáo viên.

- Tiến hành kiểm tra quy trình tiếp phẩm 03 bước, kiểm tra quy trình chế biến thức ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu tiếp phẩm đến phân chia thức ăn cho các lớp. Tổ chức kiểm tra đột xuất việc lưu mẫu thực phẩm đúng theo quy định.

- Kiểm tra theo lịch, kiểm tra đột xuất, nắm tình hình nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm học; mục đích uốn nắn kịp thời những thiếu sót, sai phạm của các bộ phận, cá nhân CB-GV-NV. Đề ra những biện pháp khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm nếu có.

- Kiểm tra tay nghề Giáo viên:

+ 46/48 GV tham gia dự thi (Tốt: 42/46GV - Tỷ lệ: 91,3%; Khá: 04/46GV - Tỷ lệ: 8,7%)

- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên:
 - + Kiểm tra toàn diện giáo viên: 14/48 giáo viên (Tốt: 13/14GV- Tỷ lệ: 92,8%; Khá: 01/14GV - Tỷ lệ: 7,2%)
 - + Kiểm tra chuyên đề: 34/48 giáo viên (Tốt: 31/34GV - Tỷ lệ: 91,17%, Khá: 3/34 - Tỷ lệ: 8,83%)
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề cấp trường với 05 chuyên đề:
 - *Chuyên đề 1: “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm”*
 - *Chuyên đề 2: “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức trong trường Mầm non”*
 - *Chuyên đề 3: “Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”.*
 - *Chuyên đề 4: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động”*
 - *Chuyên đề 5: “Tổ chức giờ ăn cho trẻ.”*
 - *Chuyên đề 6: “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”*
 - *Chuyên đề 7: “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ”,*
- Kiểm tra tay nghề cấp dưỡng (Thi lý thuyết và thực hành).
- Kiểm tra đột xuất, theo lịch báo trước các bộ phận trong nhà trường (CB-GV học tập BDTX, tuyên truyền giáo dục pháp luật, Bảo vệ, y tế, kế toán, thủ quỹ, văn thư, cấp dưỡng, vệ sinh ..
- Kiểm tra bộ phận: 6/6 bộ phận.

9. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

9.1. Việc thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục

- Tham mưu và kết hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh chăm lo cho các cháu qua các công trình như: công trình thăm cỏ nhựa, khu chơi nhỏ, khu vui chơi thiên nhiên; Khen thưởng các cháu bé khỏe ngoan, chăm sóc sức khỏe - phòng chống dịch bệnh; Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ như “Hát múa Ngày Tết quê em”, sự kiện kỷ niệm ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt nam...cho trẻ

9.2. Việc nghiên cứu, học hỏi, chia sẻ, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ(Stem; Steam; Montessori.....; học tập từ Nhật.....)

- Nhà trường đã tích cực học hỏi mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ qua các hình thức tham gia Hội thảo, dự giờ thảo luận rút kinh nghiệm;

- Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non với các trường trong cụm, quận và ngoài quận
- Cán bộ quản lý nhà trường đã tham gia buổi tập huấn Steam do Tổ mầm non Phòng giáo dục tổ chức tại trường Vàng Anh vào đầu năm học 2019 – 2020.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

- Thực hiện Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục đào tạo. Nhà trường đã đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành để phục vụ cho công tác quản lý. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không gây áp lực cho GVMN. Tăng cường sử dụng các phần mềm để hỗ trợ công tác quản lý, và hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục trẻ ở trường.
- Bổ sung tài liệu vào trang e-learning GDMN của Bộ để CBQL, GV thuận lợi trong tiếp cận với tài liệu. Thực hiện trang web của trường trên cổng thông tin điện tử.
- Vận dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý; chăm sóc, giáo dục trẻ: Nhà trường cập nhật đầy đủ, chính xác các số liệu trên hệ thống các phần mềm như: Godkids, Imax, phần mềm quản lý nhân sự, bảo hiểm xã hội học sinh, thuế và phần mềm lập Kế hoạch giáo dục Mindjet Mind Manager

11. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Nhà trường đã triển khai các văn bản phòng chống dịch Covid-19 như sau: Văn bản số 550/BGDĐT- GDTC ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 trong trường học; 696/BGDĐT-GDTC ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về những việc cần làm để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học; số 1156/SYT-NVY ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Sở Y tế TPHCM về danh mục những việc cần làm để phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học; 1583/BGDĐT-GDTC ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học; 1710/UBND-VX ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Ủy Ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về việc tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn TP. HCM; 1296/GDDĐT-VP ngày 08 tháng 5 năm 2020 của SGDĐT TP.HCM về thực hiện chỉ đạo của Ủy Ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh tại công văn số 1710/UBND-VX ngày 08 tháng 5 năm 2020; Quyết định 1371/QĐ-BCĐ ngày 23/4/2020 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 về ban

hành bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Tổ chuyên môn cùng các khối lớp Nhà trẻ, Mầm, Chồi, Lá đã thực hiện 16 clip hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian trẻ nghỉ học do dịch bệnh

- Thực hiện tốt việc chia sẻ với cộng đồng trong thời gian tạm nghỉ phòng, chống dịch như: ủng hộ 300 kg gạo cho Hội chữ thập đỏ; Ban chấp hành Công đoàn trường hỗ trợ 1.000.000 đồng cho UNMT Tổ quốc Phường 12; 24 giáo viên, nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo...

12. Công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Tuyên truyền đến phụ huynh: Mời Bác sĩ báo cáo hội thảo chuyên đề: “Phòng chống Suy dinh dưỡng - Béo phì”, “ Phòng bệnh Sốt xuất huyết, Tay – Chân – Miệng- Zika”; “Phòng chống tai nạn - thương tích cho trẻ”, “Phòng chống ngộ độc thực phẩm”. Số PH- GV-NV tham dự: 390 người.

- Phát tài liệu về dinh dưỡng và sức khỏe cho phụ huynh tham khảo: 3565 tờ.

- Đa số phụ huynh nhận thức đúng tầm quan trọng của việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, cùng phối hợp với nhà trường nuôi - dạy trẻ tốt, giúp cơ thể trẻ phát triển hài hòa chiều cao - cân nặng, trẻ khỏe mạnh nhanh nhẹn, mạnh dạn, thích khám phá....

- Giáo viên nắm vững các kiến thức về vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, các loại bệnh thông thường, vệ sinh dinh dưỡng... nhằm đảm bảo tốt sức khỏe cho trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

II. Đánh giá chung

1. Đánh giá tóm tắt những điểm nhấn, nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

- Tỷ lệ huy động trẻ 3 – 5 tuổi ra lớp đạt 100% đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch của Quận giao.

- Số lớp đã giảm so với năm học 2018 -2019, sĩ số trẻ cũng giảm so với những năm trước để đạt đúng số lượng quy định trẻ trong mỗi lớp theo Điều lệ trường mầm non

- Các hoạt động của nhà trường đều bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm trong năm học, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các hoạt động

- Công tác quản lý chỉ đạo có sự đổi mới: CBQL luôn chủ động, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; Phân công, bố trí đội ngũ hợp lý, phát huy được tinh thần trách nhiệm của từng thành viên trong nhà trường; Công tác bồi dưỡng chuyên môn cho

giáo viên, thao giảng chuyên đề, hội thi “Giáo viên giỏi” của cô và các hội thi của trẻ đều được chú trọng.

- Các phong trào thi đua do Phòng Giáo dục và Công đoàn ngành phát động đều được triển khai và thực hiện kịp thời có kết quả tốt.

- Việc thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo có sửa đổi, bổ sung mới được quan tâm chú trọng nhiều trong xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Công tác phổ cập Giáo dục mầm non được duy trì và đẩy mạnh

- 100% trẻ mạnh dạn, tự tin, có nề nếp và hầu hết trẻ đều thích thú đến trường.

2. Những khó khăn, hạn chế

*** Hạn chế:**

- + Đội ngũ giáo viên chưa phát huy hết khả năng và sự sáng tạo để đạt kết quả tốt khi tham gia thi “Giáo viên giỏi” cấp Quận năm học 2019 -2020

*** Nguyên nhân:**

- + Do sự chủ quan, chưa sâu sát của Phó Hiệu trưởng chuyên môn

- + Do sự điều hành và tổ chức các hoạt động chưa cao vì chưa đủ cán bộ quản lý

- **Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.**

- + Tăng cường kiểm tra, dự giờ, góp ý xây dựng đội ngũ giáo viên về chuyên môn

- + Tiếp tục chỉ đạo giáo viên tổ chức các hoạt động học, vui chơi trong lớp, vui chơi ngoài trời theo tiêu chí “Lấy trẻ làm trung tâm” trong thời gian tới

III. Kiến nghị, đề xuất

- Nhà trường tiếp tục phối kết hợp chặt chẽ với Công đoàn và Tổ chuyên môn, giáo viên cốt cán trong nhà trường để cùng nhau thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ cho năm học mới 2020 - 2021.

Trên đây là báo cáo báo cáo tình hình giáo dục mầm non năm học 2019 – 2020 của Trường Mầm non Họa Mi 2.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thu Hạnh

BÁO CÁO CÔNG TÁC GIÁO DỤC MẦM NON CUỐI NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ, triển khai nội dung giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo từ 3 - 5 tuổi. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 5 tuổi

1.1. Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ

- 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, ngủ đủ giấc, ăn hết suất, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Trẻ bán trú: 585/585 cháu đạt 100%

- Công tác vệ sinh cá nhân của trẻ được chú trọng thực hiện tốt.

- Theo dõi sức khỏe trẻ thường xuyên, trường tổ chức cân đo nhà trẻ, mẫu giáo hàng quý với 3 đợt/năm, kết hợp Trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 kỳ/năm, có cán bộ y tế theo dõi và cập nhật thông tin sức khỏe, xử lý trẻ kịp thời.

- Thực hiện tốt việc ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm với các công ty có uy tín, đã đạt được những chứng nhận tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (HACCP, ISO 22000;2005, VietGap, GlobalGap, Chuỗi thực phẩm an toàn).

- Nhà trường tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường như:

- Rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ, hình thành kỹ năng văn minh trong văn hóa ăn uống của trẻ, giáo dục trẻ thao tác rửa tay, lau mặt, giúp trẻ biếng ăn được ngon miệng trong không khí vui tươi và ăn hết phần ăn.

- Công khai chất lượng dinh dưỡng các bữa ăn ở bảng thông tin cho phụ huynh theo dõi để hỗ trợ tốt cho nhà trường trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Xây dựng chế độ ăn hợp lý, chế biến đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

- Công tác đề án “Sửa học đường” nhằm nâng cao tầm vóc trẻ mẫu giáo được thực hiện cho 359 trẻ. Trường đã đón đoàn kiểm tra thực hiện đề án “Sửa học đường”, đảm bảo đủ các hồ sơ đoàn đã quy định.

- Nhà trường đã thực hiện tốt việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT- BGDDT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 505/CT-BGDDT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các biện pháp xây dựng môi trường thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ của trẻ trong công tác đảm bảo tuyệt đối về an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ

- Xây dựng tốt “Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường giáo dục an toàn, chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân

- Có kế hoạch kiểm tra cụ thể các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

- Phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại đơn vị:

- Trường thực hiện nghiêm về cài đặt ứng dụng “An toàn Covid 19” và khai báo y tế cho cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và trẻ trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện thông điệp 5K đảm bảo các hoạt động cho cháu an toàn hiệu quả trong trường học.

- Công tác phòng chống dịch bệnh, khử khuẩn hàng ngày, hàng tuần khi có dịch bệnh được thực hiện đúng quy định, không để dịch bệnh lan ra cộng đồng như bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, tiêu chảy...

- Chăm sóc sức khỏe cho trẻ:

Tổng số học sinh: 585

+ Nhà trẻ: 27

+ Mẫu giáo: 558

	Trẻ SDD nhẹ cân (SDDCN)		Trẻ SDD thấp còi (SDDTC)		Trẻ dư cân - Béo phì (DC-BP)		SDD thể mãn		Ghi chú
	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	
Nhà trẻ	2	2			1	0			
Tỷ lệ		100%				0			
Mẫu giáo	13	13	3	3	111	81	3	3	
Tỷ lệ		100%		100%		73%		100%	
Tổng số trẻ	15	15	3	3	112	81	3	3	
Tỷ lệ		100%		100%		72%		100%	

1.2. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường và tỷ lệ trẻ học bán trú, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 5 tuổi

- Trường có 20 nhóm, lớp (1 nhà trẻ, 6 mầm, 6 chồi, 7 lá). Số trẻ đến trường là: 585 trẻ.

- Trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường, lớp: 244; trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN: 244/244 bé. Tỷ lệ: 100%.

2. Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật

- Luật Giáo dục năm 2019.

- Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

- Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có - nhiều cấp học.

- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

- Thông tư số 02/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

3. Công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường đã hoàn tất công tác đón Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và Chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào tháng 5 năm 2021.

4. Phát triển chương trình Giáo dục mầm non phù hợp với văn hoá, điều kiện nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chuyên đề “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”

4.1. Phát triển chương trình Giáo dục mầm non phù hợp với văn hoá, điều kiện nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Triển khai công tác xây dựng kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng xây dựng KHGD thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương. Giáo viên lập kế hoạch giáo dục năm học, hàng tháng, kế hoạch ngày theo từng khối lớp trên

Mind manager. Thực hiện tốt công tác xây dựng môi trường đầu năm, màu sắc hài hòa, sắp xếp gọn, có đủ các góc chơi. 1 số lớp làm nhiều đồ dùng đồ chơi có sáng tạo, bổ sung được nhiều loại trò chơi cho trẻ.

- Trang bị học phẩm cho các lớp, trang bị kệ góc chơi cho các lớp. Đã trang bị tài liệu chuyên môn, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên

- Tổ chức các hoạt động lễ hội Trung Thu, 20/11, Noel, Tết Nguyên đán cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ là trung tâm tại đơn vị.

- Ổn định nề nếp các lớp khi trẻ đi học lại sau khi ngừng đến trường.

- Tổ chức quay clip hoạt động của giáo viên để chia sẻ đến phụ huynh tương tác với bé trong thời gian trẻ ở nhà.

- Thực hiện đánh giá trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non theo lứa tuổi.

4.2. *Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; chuyên đề “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”*

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ là trung tâm.

Trong việc tổ chức xây dựng môi trường giáo dục; đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng kế hoạch giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ; sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, nâng cao năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường cơ hội thực hành, trải nghiệm, phát triển toàn diện cho trẻ. Đẩy mạnh phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

- Nhà trường đã triển khai các nội dung thực hiện chuyên đề “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ” sau khi dự giờ học tập tại MN Hòa Mi 3, MN Thị trấn Củ Chi 2. Tuy nhiên việc triển khai các hoạt động thực hành chưa thực hiện được.

4.3. *Chuyên đề của Thành phố:*

- CBQL và giáo viên cốt cán tích cực tham dự học tập chuyên đề theo cụm 2 chuyên môn Thành phố: “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ Mầm non” tại trường Sơn Ca 7 Quận 3 và trường Mầm non Thủy Tiên 2 Bình Chánh;

- CBQL và giáo viên cốt cán tích cực tham dự chuyên đề: “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ” tại Mầm non Thị Trấn Củ Chi 2;

- CBQL và giáo viên cốt cán tích cực tham dự chuyên đề “Công tác phối hợp cha mẹ học sinh trong việc xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” tại trường mầm non Hòa Mi 3.

4.4. Chuyên đề thực hiện tại quận:

- CBQL và giáo viên cốt cán tích cực tham dự chuyên đề “Đổi mới tổ chức phát triển nhận thức cho trẻ” do trường MN 1 tổ chức

- CBQL và giáo viên cốt cán tham dự chuyên đề: “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ” tại MN Hòa Mi 3;

- CBQL và giáo viên cốt cán tích cực tham dự chuyên đề: “Chăm sóc vệ sinh trẻ nhà trẻ, mẫu giáo” tại MN Hòa Mi 1.

4.5. Chuyên đề cụm chuyên môn

- Chuyên đề theo cụm chuyên môn: “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ Mầm non”

4.6. Cấp trường gồm các chuyên đề sau:

➤ Chuyên đề 1: “Hướng dẫn nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục”

- Nhà trường đã tổ chức các buổi học tập, thảo luận về việc thực hiện xây dựng kế hoạch ở các lớp theo năng lực trẻ và theo điều kiện trường, lớp, địa phương. Rút kinh nghiệm thực hiện cho giáo viên ở từng khối tuổi.

- Thường xuyên dự giờ kiểm tra các lớp thực hiện đúng chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ theo kế hoạch giáo dục. Nhắc nhở giáo viên linh động khi thực hiện kế hoạch giáo dục và luôn dựa vào khả năng, hứng thú, tâm lý sinh lý của trẻ để tổ chức mọi hoạt động giáo dục

- Trang bị bổ sung đầy đủ các điều kiện trang thiết bị dạy học cho từng lớp. Khuyến khích giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, cùng tổ chức thảo luận để trao đổi rút kinh nghiệm.

- Liên hệ Cụm chuyên môn tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi và bồi dưỡng thêm về chuyên đề “Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục”.

- Đã kiểm tra 24/24 giáo viên lập kế hoạch giáo dục tốt

➤ **Chuyên đề 2: “Xây dựng trường môi trường và tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”**

- Nhà trường luôn quan tâm thiết kế xây dựng và kiểm tra môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm theo điều kiện trường, lớp, địa phương. Rút kinh nghiệm chỉ đạo cho từng giáo viên ở các lứa tuổi.

- Luôn quan tâm trang bị mới, bổ sung đầy đủ các trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên nhằm giúp khơi gợi sự hứng thú, kích thích khám phá trong hoạt động của trẻ

- Đã kiểm tra 24/24 giáo viên thực hiện xây dựng môi trường và tổ chức các hoạt động giáo dục tốt có chú trọng lấy trẻ làm trung tâm

➤ **Chuyên đề 3: “Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”**

- Ban giám hiệu xây dựng và kiểm tra việc thực hiện chuyên đề giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ đến từng giáo viên và phân công giáo viên thực hiện tiết mẫu để đồng nghiệp học tập, chia sẻ, trao đổi rút kinh nghiệm.

- Ban giám hiệu đưa ra những định hướng hiệu quả cho giáo viên thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho các lứa tuổi trong thời gian tới.

- Đã kiểm tra chuyên đề 5 giáo viên

➤ **Chuyên đề 4: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động”**

- Nhà trường luôn quan tâm đến việc tạo khoảng không gian rộng rãi, an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động vận động khi xây dựng môi trường ngoài lớp học

- Sắp xếp, bố trí các đồ dùng, đồ chơi tự tạo của giáo viên cho hoạt động tăng cường vận động ngoài trời của trẻ vào chung một khu vực chơi để tạo nguồn đồ chơi vận động ngoài trời phong phú và đa dạng

- Hướng dẫn giáo viên thiết kế góc chơi động ở trong lớp với không gian thoáng, rộng

- Đã kiểm tra chuyên đề “Tổ chức phát triển vận động”: 5 giáo viên và “Tổ chức hoạt động ngoài trời”: 3 giáo viên

➤ **Chuyên đề 5: “Đổi mới giáo dục âm nhạc trong trường mầm non”**

- Ban giám hiệu xây dựng tổ chức giờ học mẫu để giáo viên dự giờ trao đổi, rút kinh nghiệm học hỏi lẫn nhau. Khuyến khích giáo viên mạnh dạn phát huy đổi mới hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ phù hợp.

- Kiểm tra giáo viên thực hiện tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ theo nội dung chương trình từng độ tuổi. Tổ chức các buổi thảo luận trao đổi về biện pháp để duy trì hứng thú tích cực cho trẻ tham gia các trò chơi, trong giờ học đổi mới giáo dục âm nhạc.

- Nhà trường đã tăng cường bổ sung các đồ dùng, đồ chơi trang bị cơ sở vật chất trong các góc chơi nghệ thuật (góc âm nhạc) cho trẻ đầy đủ và phong phú.

- Đã kiểm tra chuyên đề 4 giáo viên

➤ **Chuyên đề 6: “Đổi mới tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ trong trường MN”**

- Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên kiểm tra giáo viên thực hiện tổ chức hoạt động nhận thức ở lớp phù hợp với nhu cầu và năng lực của trẻ

- Tăng cường bổ sung các đồ dùng, đồ chơi mang tính mở, kích thích khám phá tìm tòi ở trẻ và trang bị các trang thiết bị cho hoạt động thử nghiệm đa dạng, phong phú phù hợp từng độ tuổi

- Đã kiểm tra chuyên đề 3 giáo viên

➤ **Chuyên đề 7: “Đổi mới tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ”**

- Nhà trường tăng cường bổ sung các đồ dùng, dụng cụ học tập làm quen chữ viết cho trẻ khối 5 tuổi nhằm giúp trẻ chuẩn bị tốt tâm lý vào lớp một thật tự tin và vững vàng.

- Đa dạng hóa các đồ dùng dạy học của giáo viên nhất là các trang thiết bị cho hoạt động sử dụng bảng tương tác khi dạy trẻ làm quen chữ viết

- Đã kiểm tra chuyên đề 3 giáo viên

➤ **Chuyên đề 8: “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ”**

- Nhà trường luôn động viên, khuyến khích giáo viên thường xuyên tổ chức các hoạt động kể chuyện sáng tạo phù hợp với khả năng cảm nhận của trẻ ở từng lứa tuổi

- Bổ sung thêm các đồ dùng, đồ chơi mang tính sáng tạo để giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong các khối lớp

- Khuyến khích giáo viên, phụ huynh sáng tác, cải biên, hoặc sưu tầm các bài thơ, câu chuyện mang tính giáo dục cao

- Đã kiểm tra chuyên đề 3 giáo viên

➤ **Chuyên đề 9: “Tổ chức giờ ăn cho trẻ”**

- Tổ chức các buổi thảo luận trao đổi về biện pháp để duy trì hứng thú tích cực cho trẻ tham gia giờ ăn. Xây dựng tổ chức giờ ăn học mẫu để giáo viên dự giờ trao đổi rút kinh nghiệm học hỏi lẫn nhau để cùng hiểu rõ mục đích – vai trò tổ chức giờ ăn cho trẻ. Khuyến khích giáo viên mạnh dạn phát huy đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ phù hợp.

- Tăng cường bổ sung trang bị các đồ dùng phục vụ ăn uống cho trẻ đầy đủ và phong phú. Thường xuyên dự giờ, kiểm tra giáo viên tổ chức giờ ăn cho trẻ đảm bảo trẻ thật sự thoải mái hứng thú, ăn theo nhu cầu không bị gò ép, trẻ có cơ hội thể hiện mình, biết tự phục vụ.

- Tiếp tục nhắc nhở giáo viên cách hướng dẫn trẻ trực nhật, đồng thời giáo dục trẻ thói quen ăn uống văn minh, lịch sự và tổ chức giờ ăn dựa trên nhu cầu, hứng thú của trẻ. Kiểm tra giáo viên theo chuyên đề về đổi mới tổ chức giờ ăn cho trẻ

- Đã kiểm tra chuyên đề 5 giáo viên

➤ **Chuyên đề 10: “Quy trình chế biến thức ăn cho trẻ của cấp dưỡng”**

- Nhà trường tổ chức buổi thảo luận trao đổi về biện pháp để thực hiện bếp một chiều một cách khoa học

- Phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng thường xuyên dự giờ, kiểm tra cấp dưỡng thực hiện đúng quy trình chế biến thức ăn cho trẻ ở bếp một chiều. Đã theo dõi, nhắc nhở cấp dưỡng thực hiện các ca đi chợ, nấu, vận chuyển thức ăn... đúng theo sự phân công

- Ban giám hiệu và Khối trưởng cấp dưỡng tổ chức họp để thực hiện lịch phân công rõ ràng, có sự luân chuyển công việc nhằm nâng cao tay nghề và hợp lý cho từng nhân viên cấp dưỡng

- Đã kiểm tra chuyên đề 7 nhân viên cấp dưỡng

4.7. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ:

- Đã thực hiện tốt việc triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019. Triển khai thực hiện chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành

- Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV; Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với GVMN, không để kéo dài tình trạng hợp đồng nhiều năm đối với GVMN trong khi vẫn còn nhiều chỉ tiêu tuyển dụng.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 06/03/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị.

- Thực hiện tốt các chính sách cho đội ngũ theo quy định hiện hành (phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, phụ cấp thu hút, phụ cấp chức vụ, BHXH, BHYT, BHTN... thực hiện đúng thời gian nâng bậc lương.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV về các văn bản pháp luật hiện hành bằng nhiều hình thức thông qua kế hoạch triển khai thực hiện “Ngày pháp luật”. Đồng thời niêm yết các Văn bản pháp luật tại bảng thông báo nội bộ trong vòng 30 ngày; cập nhật các tài liệu pháp luật, sách giáo dục pháp luật tại Tủ sách pháp luật của trường để tập thể có thể đọc tìm hiểu thêm. Trao đổi kiến thức pháp luật qua công thông tin mạng nội bộ.

- Hướng dẫn Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phương pháp dạy học, biện pháp xử lý tình huống đều phụ thuộc vào yếu tố đặc thù của từng cá nhân trẻ, tùy thuộc vào nhận thức của trẻ mà có hướng chăm sóc, giáo dục cho phù hợp. Cán bộ quản lý cũng dựa trên quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” để kiểm tra, bồi dưỡng, đánh giá giáo viên.

- Thường xuyên giáo dục đạo đức nhà giáo nhằm nâng cao tính tự giác, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ; tạo không khí thân thiện, gắn bó đoàn kết nội bộ; phát huy

quy chế dân chủ, công khai thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ, Hội Nghị công chức - viên chức

- Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học tập bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức và kỹ năng sử dụng tin học thông qua việc tự học Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch năm 2020 - 2021. Đưa việc tự học tập bồi dưỡng nâng cao kiến thức vào trong tiêu chuẩn thi đua.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Giáo viên kỹ năng sử dụng những phần mềm thông dụng, cần thiết cho công tác giảng dạy như: “Mindjet manager”, “ActivInspire”, “Power Point”, phần mềm bảng tương tác của phòng học Thông minh nhằm giúp Giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, đa dạng hình thức giáo dục, gây hứng thú trong hoạt động cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên mầm non theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018; Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung qua mạng, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm".

4.8. Kiểm tra chuyên đề

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, trong đó kiểm tra chuyên đề giáo viên, kiểm tra các bộ phận để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục tại đơn vị.

Kết quả:

- Kiểm tra 42/42 - tỉ lệ: 100% GV, NV được kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra chuyên đề. Kết quả:

- Kiểm tra toàn diện: 11/11 tốt- tỉ lệ : 100%

- Kiểm tra chuyên đề: 2/34 khá- tỉ lệ; 5,88%, 32/34 tốt- tỉ lệ: 94,12%

- 5/5 tổ chuyên môn và bộ phận được kiểm tra theo quy định. Kết quả: Tốt

- Được đánh giá tốt trong các đợt đón đoàn kiểm tra: Kiểm tra chuyên đề đầu năm, kiểm tra phòng chống dịch bệnh, kiểm tra y tế..

- Tổng số tiết dự giờ hoạt động giáo dục trẻ: tổng số dự giờ: 212 hoạt động, trong đó có 198 tiết tốt, 14 tiết khá.

4.9. Triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh:

- Nhà trường phối hợp với Trung tâm anh ngữ Tân Văn, Trung tâm Việt Đăng Quang, Trung tâm Đại Trường Phát. Tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh cho trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo, nội dung chương trình cho trẻ làm quen ngoại ngữ được xây dựng theo từng độ tuổi. Kết quả có 332/585 trẻ tham gia làm quen Tiếng anh - tỉ lệ 56,7% trong đó (Khối Mầm: 82; Khối Chồi: 115; Khối Lá: 135).

5. Mở rộng quy mô, mạng lưới trường lớp, đồng thời quy hoạch, rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, phù hợp thực tiễn

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo công khai minh bạch chỉ tiêu, số lượng tuyển sinh ngay từ thời điểm bắt đầu và kết thúc công tác tuyển sinh: dán thông báo, công khai trên cổng thông tin điện tử và trang web của trường.
- Các lớp có sĩ số trẻ phù hợp theo Điều lệ trường mầm non quy định, được sắp xếp phù hợp độ tuổi.

- Thực hiện rà soát thực trạng; xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất; đầu tư trường mầm non theo hướng chuẩn hóa, xanh, sạch, đẹp, an toàn:

6. Tăng cường công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non; thực hiện các kế hoạch, đề án.

- Cán bộ quản lý chủ động tốt trong vai trò quản lý. Đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực tạo ra sân chơi sáng tạo và bổ ích cho giáo viên và trẻ như: “Bé vui hội trăng rằm”, “Chúc mừng thầy cô”, “Bé đón Giáng sinh”.

- Trao quyền chủ động và tạo mọi điều kiện cho tổ chức Chi đoàn, Công đoàn và các Tổ chuyên môn sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Lãnh đạo nhà trường luôn tiên phong trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường, khẳng định được vai trò của mình đối với địa phương, có uy tín trong nhân dân và đồng nghiệp. Huy động tốt mọi nguồn lực gồm cha mẹ trẻ và cộng đồng tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

- Làm tốt công tác tham mưu nhằm thực hiện hiệu quả “Nhà trường gắn với cấp ủy chính quyền địa phương”

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

- Thực hiện nghiêm túc việc thu chi trong nhà trường theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn quản lý, sử dụng các khoản thu của trường đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch.

- Tổ chức các phong trào thi đua đảm bảo thiết thực và hiệu quả; đánh giá thi đua phải công bằng, khách quan, kết quả thi đua luôn có tác dụng tích cực nhằm động viên và thúc đẩy các phong trào. Xét thi đua, khen thưởng trên tinh thần thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Hai không” của ngành

- Nhà trường đã thực hiện tờ trình về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch xin sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất tại đơn vị để được cải tạo, sửa chữa một số cơ sở vật chất đã xuống cấp, không phù hợp với trường mầm non Chuẩn Quốc gia.

7. Triển khai tài liệu phòng, chống bạo hành trẻ tại đơn vị.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- 42/42- tỉ lệ 100% GV tham gia lớp tập huấn “Bồi dưỡng cảm xúc tích cực” do Phòng Mầm non Sở Giáo dục tổ chức trực tuyến và tập huấn tại đơn vị nhà trường tổ chức.

- CBQL-GV-NV nghiêm túc thực hiện “Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường mầm non”. Thống nhất trong tập thể đưa nội dung thực hiện vào thang điểm đánh giá thi đua từng đợt, đánh giá phân loại hàng quý và đánh giá phân loại cuối năm học.

8. Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non

8.1. Hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Nhà trường có thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh, có xây dựng kế hoạch hoạt động nhằm phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Hỗ trợ nhà trường trong công tác tổ chức các ngày lễ hội, mua quà thưởng, quà bánh cho trẻ hoạt động, vui chơi cùng bạn. Tuy nhiên Ban đại diện chưa có công trình trong năm học 2020 - 2021.

8.2. Báo cáo công tác tuyên truyền tại nhóm, lớp.

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các phụ huynh học sinh bằng nhiều hình thức phù hợp như bảng tin pháp luật, bảng công khai dân chủ, trang cổng thông tin điện tử của nhà trường, trong các buổi họp...

- Lưu trữ và bảo quản tốt tài liệu truyền thông, kịp thời cập nhật những thông tin mới về dịch bệnh, phát hiện bệnh, phòng bệnh và xử lý kịp thời, chú trọng nhất là công tác phòng dịch.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ, qua đó thúc đẩy cha mẹ học sinh ý thức và cộng đồng trách nhiệm cùng nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát, nhà trường đã tăng cường công tác phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường và các lớp thông tin rộng rãi những kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh như: các văn bản quy định về giãn cách xã hội, khuyến cáo của Bộ Y tế, cách rửa tay, đeo khẩu trang đúng cách, cách chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho bản thân và cộng đồng...

8.3. Công tác bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền.

Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non:

- Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non là nhiệm vụ hàng đầu của đội ngũ, mỗi CB - GV - NV đều thực hiện tốt công tác tuyên truyền của lớp và của trường trong năm học 2020 - 2021.

- Trong việc trang bị thiết bị phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non, trường đã

8.4. Báo cáo việc thực hiện trang thông tin Website.

- Nhà trường đã gia hạn hợp đồng thực hiện trang thông tin Website, thường xuyên cập nhật hình ảnh, các hoạt động của nhà trường, của trẻ trong các buổi hội họp, sự kiện, phong trào, các hoạt động của trẻ. Tuy nhiên đôi lúc công tác nhiều nên việc cập nhật chưa đảm bảo thời gian.

- Thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường, thông báo tuyển sinh, các hoạt động khác để phụ huynh, cộng đồng có thể quan tâm đến.

8.5. Sử dụng công nghệ thông tin trong việc thông tin liên lạc đến cha mẹ trẻ.

- Nhà trường có triển khai thực hiện cho cha mẹ trẻ, thực hiện tuyên truyền vận động nhưng phụ huynh đăng ký tham gia rất ít nên chưa thực hiện được.

8.6. Báo cáo việc không sử dụng tiền mặt trong trường học.

- Thực hiện phần mềm SSC thông qua ngân hàng Quân Đội (MB), thông báo thu phí hàng tháng của học sinh đến Phụ huynh đóng tiền trên hệ thống Ngân hàng và các điểm thanh toán học phí trực tiếp. Tuy nhiên số lượng phụ huynh tham gia đóng tiền qua hệ thống SSC chưa nhiều.

- Hướng phát triển: Tiếp tục triển khai thực hiện đề án, tăng cường tuyên truyền phụ huynh tham gia thực hiện đề án hiệu quả nhất.

9. **Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi**

9.1. Báo cáo việc thực hiện đảm bảo tỷ lệ trẻ 5 tuổi học bán trú

- Nhà trường đã phấn đấu 100% trẻ 5 tuổi đến trường, đã tập trung đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng trẻ 5 tuổi học bán trú 100%

- Sắp xếp, bố trí phân công giáo viên khối 5 tuổi vừa chuyên vừa cần, yêu nghề mến trẻ, tận tâm với công việc để dạy dỗ các cháu trước khi vào lớp Một. Đảm bảo diện tích, đáp ứng trình độ giáo viên dạy Khối Lá (16/16 giáo viên có trình độ Đại học SPMN).

- Đội ngũ nhân viên nhà trường đã cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý trong nhà trường một cách hiệu quả.

- Trang bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ 5 tuổi theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT về Danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dành cho giáo dục mầm non.

- Phối hợp với UBND Phường Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

- Điều tra số trẻ sinh năm 2015 tại địa phương đang học ở trường là 104 trẻ
- Điều tra số trẻ ra lớp: 244 bé
- Tổ chức cho trẻ học 2 buổi/ ngày: 281 trẻ
- Trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập: 244/244 trẻ, đạt tỉ lệ 100%

9.2. Báo cáo việc thực hiện chuẩn 5 tuổi

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện bộ chuẩn kết hợp với kế hoạch của khối đã đề ra với những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện Bộ chuẩn.

- Giáo viên khối 5 tuổi đã phối hợp với HPCM lựa chọn bộ công cụ để đánh giá trẻ, theo dõi, đánh giá thường xuyên sự phát triển của trẻ và xem xét mục tiêu của chương trình, kết quả mong đợi, căn cứ vào các minh chứng của bộ chuẩn để xây dựng kế hoạch tổ chức, hướng dẫn các hoạt động phù hợp với sự phát triển của cá nhân trẻ và của nhóm lớp;

- BGH thường xuyên dự giờ thăm lớp đôn đốc giáo viên đánh giá theo kế hoạch, khảo sát đánh giá trẻ theo chỉ số đánh giá và theo chuẩn trẻ em 5 tuổi, kiểm tra các minh chứng để đánh giá trẻ của giáo viên. Công khai kết quả đánh giá.

- Tăng cường việc bảo quản, sử dụng có hiệu quả tài sản đã có. Đảm bảo đồ dùng, đồ chơi đầy đủ hỗ trợ cho công tác giảng dạy và đánh giá trẻ đầu năm học giáo viên các lớp tự kiểm tra cơ sở vật chất theo bộ đồ dùng tối thiểu đăng ký mua sắm với HPCM.

- Tuyên truyền và hướng dẫn, phối hợp với phụ huynh cách đánh giá trẻ. Tranh thủ sự hỗ trợ của phụ huynh vào đầu tư thiết bị, nguyên vật liệu tận dụng làm đồ dùng đồ chơi phục vụ đánh giá, cùng đánh giá trẻ và thu thập minh chứng.

- Tham mưu các cấp, huy động sự tham gia của cộng đồng hỗ trợ về cơ sở vật chất và tinh thần tạo điều kiện giáo viên và nhà trường thực hiện tốt Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

9.3. Thực hiện kế hoạch tuyển sinh của trường.

- Việc thực hiện rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW. Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo công khai minh bạch chỉ tiêu, số lượng tuyển sinh ngay từ thời điểm bắt đầu và kết thúc công tác tuyển sinh: dán thông báo, công khai trên cổng Thông tin điện tử và trang web của trường.

- Sắp xếp và bố trí trẻ ở các độ tuổi đúng theo quy định, cân đối số lượng giữa các nhóm lớp trong cùng khối tuổi.

10. Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường mầm non

- Tổ chức các buổi học trực tuyến cho giáo viên tham gia các chuyên đề học tập cách tập luyện và chăm sóc trẻ hòa nhập.

- Nhà trường có tham gia học tập trực tuyến chuyên đề BDTX “Hồ sơ trẻ khuyết tật”, “Phương pháp giáo dục hòa nhập trẻ rối loạn phổ tự kỷ”, triển khai đến đội ngũ quản lý và giáo viên học tập chuyên đề tại đơn vị. Kết quả: có 03 CBQL và 23 giáo viên tham gia bồi dưỡng.

- Do nhà trường không có trẻ khuyết tật theo học hòa nhập năm học 2020 - 2021 nên không có thực hiện hồ sơ, xây dựng kế hoạch và các hình thức khác tại đơn vị.

11. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

11.1. Thực hiện lộ trình kế hoạch đào tạo bồi dưỡng giáo viên mầm non đạt chuẩn đáp ứng Luật Giáo dục năm 2019.

- Thực hiện rà soát các thông tin, trình độ các bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ điều kiện đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ CBQL-GV tham gia học tập chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo trình độ.

- Kết quả: 06/43 giáo viên có trình độ Cao đẳng, 37/43 giáo viên có trình độ Đại học.

- 17 giáo viên hoàn thành khóa học bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GVMN hạng III.

- 26 cán bộ, giáo viên hoàn thành khóa học bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GVMN hạng II.

- 01 CBQL đang học thạc sỹ QLGD.

11.2. Thực hiện các chế độ chính sách đặc thù của thành phố (Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND ngày 14 tháng 6 năm 2014; Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017).

- Đảm bảo các chế độ cho đội ngũ theo quy định.

11.3. Thực hiện Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non.

- Trong năm học nhà trường Không có trẻ thuộc đối tượng theo Nghị định 06.

11.4. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi Thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, sáng tạo và tự học” gắn với phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” với phương châm “Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm và đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc”.

- 100% CBCC thực hiện đăng ký chương trình hành động thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chủ đề từng năm.

- CBQL - GV - NV nỗ lực vượt khó, tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn, quản lý.

- CBQL - GV - NV đã có những sáng kiến để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo cho trẻ môi trường hoạt động tốt.

11.5. Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015.

- Nhà trường có tổng số nhân sự: 68 người (Trong đó: BGH 03 người, GV 43 người, NV 22 người).

- Số giáo viên: 43. Trong đó: đạt chuẩn: 43/43, tỷ lệ: 100%; trên chuẩn: 37/43, tỷ lệ: 86%.

- Các nhóm, lớp đều được bố trí đủ từ 2 giáo viên để thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

11.6. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên mầm non theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày

08 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Tập huấn 100% CBQL-GV tham gia đầy đủ bồi dưỡng đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Nhà trường có 03 cán bộ quản lý; 42 giáo viên được thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp.

11.7. Hướng dẫn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung qua mạng, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm", nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên mầm non ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chăm sóc giáo dục và thông tin liên lạc với phụ huynh học sinh. Rà soát việc thực hiện xây dựng mạng nội bộ tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

- Tiếp tục thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non, chú trọng đổi mới, phát triển chương trình giáo dục mầm non tại các khối lớp theo nhu cầu, khả năng của trẻ, theo khả năng của giáo viên, đổi mới các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng các kế hoạch chuyên môn, kế hoạch chuyên đề, kế hoạch tổ chức củng cố chuyên đề Giáo dục âm nhạc, kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên giỏi theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Giáo viên thường xuyên sử dụng các group zalo lớp để tạo kết nối chia sẻ các hoạt động chăm sóc giáo dục, cá thông báo, tuyên truyền cũng như chia sẻ các clip hoạt động trong đợt dịch trẻ tạm ngưng đến trường hiệu quả.

11.8. Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên kiểm chế cảm xúc, phòng tránh bạo lực trong trường mầm non.

- Công tác chỉ đạo, kết quả thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, học tập thường xuyên trực

tuyển qua phần mềm Temis của Bộ GDĐT. Trường đã triển khai và hướng dẫn 42/42 giáo viên tham gia học.

12. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Nhà trường đã kiểm tra nội bộ với tất cả các hoạt động của các bộ phận trong nhà trường, bao gồm:

- + Kiểm tra công tác đảm bảo An toàn thực phẩm trong trường học
- + Kiểm tra công tác tuyển sinh và chuẩn bị đầu năm học
- + Kiểm tra vệ sinh môi trường, cơ sở vật chất.
- + Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.
- + Kiểm tra công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mầm non theo Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT. Tiến hành kiểm tra quy trình tiếp phẩm 03 bước, kiểm tra quy trình chế biến thức ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu tiếp phẩm đến phân chia thức ăn cho các lớp. Tổ chức kiểm tra đột xuất việc lưu mẫu thực phẩm đúng theo quy định.
- + Kiểm tra công tác quản lý tài chính.
- + Kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- + Kiểm tra việc tuyên truyền chính sách, pháp luật và thực thi pháp luật, pháp chế của đội ngũ sư phạm.
- + Kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách của nhà nước đối với CB-GV-NV.
- + Kiểm tra việc thực hiện Quy chế hoạt động của cơ quan, Quy chế của ngành.
- + Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong trường học.
- + Kiểm tra công tác PCCC tại đơn vị

- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên: Kiểm tra theo lịch, kiểm tra đột xuất, nắm tình hình nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm học; mục đích uốn nắn kịp thời những thiếu sót, sai phạm của các bộ phận, cá nhân CB-GV-NV. Đề ra những biện pháp khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm nếu có.

13. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc báo cáo tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định

về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Các thành viên Hội đồng tự đánh giá nhà trường chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tốt nhất cho việc tự kiểm tra kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học.

- Hội đồng tự đánh giá chủ động rà soát các tiêu chí, hoàn thành báo cáo tự đánh giá, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phù hợp để đón đoàn đánh giá ngoài vào tháng 4 năm 2021.

- Nhà trường đã hoàn tất hồ sơ công tác Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và Chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào tháng 5 năm 2021.

14. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành

- Trường thực hiện nghiêm về cài đặt ứng dụng “An toàn Covid 19”, cài đặt Bluezone trên điện thoại thông minh để phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh.

- Tham gia tập huấn thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2019 - 2020, học bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến, kết quả đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngành.

- Thực hiện triển khai đến đội ngũ giáo viên tại đơn vị. Kết quả: 100% CBQL - giáo viên đã được tập huấn và hoàn chỉnh cập nhật đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên trên cơ sở dữ liệu, tham gia đăng ký và thực hiện học tập theo tiến độ.

- Nhà trường có thực hiện ký hợp đồng với Cty Dịch vụ Viễn Thông Viettel để cài đặt phần mềm dịch vụ công và kho bạc nhà nước, thực hiện các thủ tục hành chính thông qua các phần mềm quản lý theo quy định.

- Năm học 2020 - 2021. Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Qua đó có trên 80% giáo viên thường xuyên ứng dụng công nghệ vào các hoạt động dạy học thông qua các clip, phim, ảnh, thiết kế trò chơi, dạy học trên bảng tương tác nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Thường xuyên sưu tầm tài liệu chuyên môn, tham gia học tập trực tuyến chuyên đề trên đường link của Sở giáo dục, các clip hoạt động của đơn vị khác trên you tube để phát triển nhu cầu tự học của bản thân.

- 42/42 giáo viên - tỉ lệ 100% . Tham gia học tập Bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến để hoàn thiện các modul tự bồi dưỡng trên cơ sở dữ liệu ngành.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo trên cơ sở dữ liệu ngành trực tuyến về số liệu thống kê, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng và các thông tin, số liệu thống kê khác theo biểu mẫu, nội dung, hình thức. Đảm bảo các chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- 100% GV xây dựng kế hoạch trên chương trình Mindjet Mind Manager

- Nhà trường có kết nối Internet, các lớp có máy tính và được kết nối mạng Internet, mạng nội bộ để thực hiện soạn thảo kế hoạch giáo dục theo chương trình GDMN

- Ứng dụng các phần mềm giáo dục thích hợp vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Phổ biến các tài liệu, trò chơi, các clip hoạt động của giáo viên đã tuyển chọn của các trường trong Quận, học tập và đưa vào áp dụng tại trường.

- Nhà trường có thực hiện công thông tin điện tử, thường xuyên cập nhật các hoạt động của nhà trường.

15. Tiếp tục hoàn thiện thể chế đẩy mạnh cải cách hành chính

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như triển khai qua cuộc họp, Hội thảo, niêm yết văn bản tại bảng tin, đăng tin trên cổng thông tin điện tử của trường.

- Công khai thu chi tài chính của trường bằng văn bản tại bảng thông tin nội bộ; Công khai tiền chợ hàng ngày và công khai các mức thu hộ - chi hộ bằng văn bản tại bảng thông tin phụ huynh; Thỏa thuận trực tiếp với Ban đại diện Cha Mẹ học sinh các lớp về các khoản tiền thu hộ chi hộ như : Tiền ăn trưa - ăn sáng - nước uống, mua sắm bán trú, công phục vụ bán trú...v.v.

- Tuyên truyền các tiêu chuẩn, các chỉ số của Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để Phụ huynh có thể giáo dục tại gia đình, Phụ huynh hỗ trợ giáo viên hướng dẫn trẻ tại nhà. Từ đó cùng nhà trường chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp một.

- Mời Bác sĩ thuộc Trung tâm y tế Quận 5 về Trường tuyên truyền kiến thức cho Phụ huynh và đội ngũ về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, các kiến thức cơ bản về phòng tránh dịch bệnh thường gặp ở trẻ.

- Tích cực tham mưu với UBND Phường 12 về công tác dân vận để các bậc phụ huynh và các đoàn thể trong xã hội đồng thuận cao cùng tham gia các hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ

16. Đánh giá chung

➤ Tóm tắt kết quả nổi bật so với cùng kỳ năm học trước

- Đón kiểm tra y tế hoặc đường: tốt
- Đón kiểm tra chuyên đề đổi mới tổ chức bữa ăn cho trẻ đạt tốt
- Đón Đoàn đánh giá ngoài Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và Chuẩn

Quốc gia Mức độ 2 tháng 4/2021 thành công.

➤ Khó khăn, hạn chế

- Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, khoảng 10% CMHS cho trẻ tạm nghỉ học để phòng tránh dịch. Chưa có công trình của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

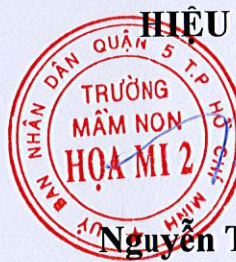
17. Kiến nghị, đề xuất

- Không có

Nơi nhận:

- Tổ Mầm non PGD/Q5;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Quế

Số: 76/BC-HM2

Quận 5, ngày 10 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO **TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021 - 2022**

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VĂN BẢN:

1. Công tác triển khai, thực hiện văn bản

1.1 Triển khai văn bản Sở Giáo dục

Kế hoạch số 2545/KH-SGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch Giáo dục mầm non 2021-2022;

Quyết định số 1936/QĐ-SGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Sở giáo dục và Đào tạo về kiểm tra tình hình các điều kiện đảm bảo an toàn, chuẩn bị khi trẻ trở lại trường của các cơ sở giáo dục mầm non;

Công văn số 3428/SGDĐT-CTTT ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chuẩn bị tổ chức học tập trực tiếp trở lại tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 3456/SGDĐT-CTTT ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19;

Công văn số 3884/SGDĐT-GDNCL ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập;

Công văn 259/SGDĐT-GDMN ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện một số nội dung khi trẻ đi học trở lại;

Công văn số 23/SGDĐT-CTTT ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyên truyền, hướng dẫn các bài tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ cho học sinh Thành phố.

Công văn số 361/SGDĐT-CTTT ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện khám sức khỏe cho học sinh đầu cấp năm học 2021-2022;

Công văn số 344/SGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021-2022 khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố;

Công văn số 373/SGDĐT-CTTT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 sau Tết Nguyên Đán;

Công văn số 523/SGDĐT-CTTT ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai hướng dẫn kiểm soát dịch COVID-19 trong các cơ sở giáo dục;

Công văn số 764/SGDĐT-CTTT ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc không tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, ngoại khóa bên ngoài nhà trường cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố;

Công văn số 899/SGDĐT-KHTC ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thu thập cập nhật dữ liệu năm học 2021-2022 trên Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 577/SGDĐT-CTTT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai văn bản điều chỉnh Quy trình kiểm soát dịch Covid-19 tại các cơ sở giáo dục;

Kế hoạch số 686/KH-SGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo thành phố năm 2022;

Công văn số 747/SGDĐT-CTTT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị công tác tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em và học sinh từ 05 tuổi đến dưới 12 tuổi năm học 2021 – 2022;

Kế hoạch 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm 2021 – 2022;

Quyết định số 645/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Thông báo số 1045/TB-SGDĐT ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kết luận của Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Lê Hoài Nam tại cuộc họp với các ngân hàng và các đơn vị tham gia Đề án “Thanh toán không dùng tiền mặt” và phương hướng triển khai năm 2022;

Công văn số 1115/SGDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa chỉ học sinh, sinh viên;

Công văn số 01/TTTT-CTGD ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo về rà soát hoạt động Cổng thông tin điện tử của các đơn vị giáo dục năm học 2021 – 2022;

Công văn số 1114/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường năm 2022 – Tết Quý Mão 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 – 2025 trên địa bàn Thành phố;

Công văn số 1201/SGDĐT-CTTT ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022;

Công văn số 1255/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thu thập, cập nhật dữ liệu năm học 2021 – 2022 trên hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh_Lần 2;

Kế hoạch 1296/KH-SGDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố hè năm 2022;

Công văn số 1305/SGDĐT-CTTT ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19;

Công văn số 1352/SGDĐT-GDMN ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trực tiếp của cấp học mầm non, và cập nhật thông tin báo cáo;

Công văn số 1375/SGDĐT-CTTT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trong năm học 2022;

Công văn số 1374/GDĐT-CTTT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh các lớp cuối cấp năm học 2021 - 2022;

Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

Công văn số 1464/SGDĐT-CTTT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác phòng, chống đuối nước đối với trẻ em, học sinh năm 2022;

Công văn số 1421/SGDĐT-GDMN ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về rà soát dữ liệu giáo viên mầm non trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo tại thành phố;

1.2 Văn bản Ủy ban nhân dân Quận 5

Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022;

Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022;

Công văn 940/UBND-GDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về điều chỉnh thời gian tuyển sinh năm học 2021-2022;

Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2022, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Quận 5;

Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về tổ chức học tập trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 5;

Công văn số 250/UBND-YT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Q5 về triển khai các giải pháp nhằm kiểm soát cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn Quận 5;

Kế hoạch 59/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về tổ chức hoạt động kỷ niệm 62 năm ngày ban Bí thư Trung ương ban hành Chỉ thị đầu tiên về công tác trẻ em (19/3/1960 – 19/3/2022);

Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác hồ vĩ đại” giai đoạn 2021-2030;

Công văn số 411/UBND-TCKH ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành;

Công văn số 421/UBND-VHTT ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 1 năm 2022;

Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến 12 tuổi trên địa bàn Quận 5;

Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022”;

Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về triển khai các giải pháp thực hiện Chương trình 08 – CTr/QU ngày 09 tháng 10 năm 2022 của Quận ủy về Xây dựng gia đình hạnh phúc giai đoạn 2020 – 2025, hướng đến năm 2030 trên địa bàn Quận 5 – năm 2022;

Kế hoạch 104/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn Quận 5 năm 2022;

Công văn số 501/UBND-TCKH ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về triển khai hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách năm 2022;

Công văn số 520/UBND-CAQ ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2022;

Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn Quận 5;

Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân về phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2022 trên địa bàn Quận 5;

Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 5 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Quận 5 năm 2022;

1.3 Văn bản Phòng Giáo dục

Công văn số 383/GDĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2021-2022;

Kế hoạch số 634/KH-GDĐT-MN ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch công tác Giáo dục mầm non năm học 2021-2022;

Quyết định số 635/QĐ-GDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Quyết định thành lập Ban chất lượng chuyên môn bậc học Mầm non Quận 5 năm học 2021-2022;

Công văn số 686/GDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chia Cụm chuyên môn năm học 2021-2022;

Kế hoạch số 689/GDĐT-MN ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc học mầm non năm học 2021-2022;

Kế hoạch số 722/KH-GDĐT-MN ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 về kiểm tra tình hình các điều kiện đảm bảo an toàn, chuẩn bị khi trẻ trở lại trường của các cơ sở giáo dục mầm non;

Kế hoạch số 801/KH-GDĐT-MN ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025;

Thông báo số 881/TB-GDĐT-MN ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thông báo vòng thi “Trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy” Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” bậc học mầm non năm học 2021-2022;

Công văn số 069/GDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác chuẩn bị đón Tết và tổ chức dạy học trực tiếp sau Tết Nguyên đán 2022;

Công văn số 80/GDĐT- MN ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị cho trẻ đi học trở lại sau Tết Nhâm Dần;

Công văn số 90/GDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về báo cáo công tác tổ chức bán trú;

Thông báo số 98/TB- GDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Thông báo một số lưu ý khi đi học trực tiếp;

Kế hoạch số 157/GDĐT-MN ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025;

Thông báo số 229/TB-GDĐT-MN ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thông báo lựa chọn giáo viên tham dự Hội thi cấp Thành Phố về “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ”;

Thông báo số 240/TB-GDĐT-MN ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về đăng ký giáo viên tham dự Hội thi giáo viên giỏi cấp Thành phố về “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ”;

Thông báo số 241/TB-GDĐT-MN ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thông báo đăng ký giáo viên tham dự Hội thi cấp Thành Phố về “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ”;

Thông báo số 245/GDĐT-MN ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tham gia học tập Bồi dưỡng chuyên môn năm học 2021 -2022;

Công văn số 239/GDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học học kỳ II năm học 2021 – 2022;

Thông báo số 245/GDĐT-MN ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tham gia học tập Bồi dưỡng chuyên môn năm học 2021 – 2022;

Công văn số 241/KH-GDĐT-MN ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về xét chọn tham gia Hội thi “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”;

Công văn số 253/GDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí “Xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”;

Công văn số 254/GDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện hồ sơ đánh giá công tác y tế trường học năm 2021 – 2022;

Quyết định số 260/QĐ-GDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo, Tiểu ban phục vụ Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc học Mầm non năm học 2021 – 2022 (Vòng thi thực hành);

Kế hoạch số 264/GDĐT-TH ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về giao lưu – Giới thiệu sách “Lời nói làm nên cổ tích”;

Công văn số 310/GDĐT ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc vận động thực hiện Chương trình “Tháng nhân đạo” năm 2022 với chủ đề “Gắn kết cộng đồng – Lan tỏa hành động nhân ái”;

Công văn số 328/GDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận trường học An toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;

Thông báo số 330/TB-GDĐT-MN ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tham gia học tập chuyên đề thực hiện “Tổ chức hoạt động giáo dục giới tính” do Phòng Mầm non Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh – Cụm chuyên môn 4 tổ chức;

Công văn số 355/GDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về đề nghị góp ý dự thảo Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời trên địa bàn Quận 5 giai đoạn 2021 - 2030” năm 2022 và giai đoạn 2021 – 2025;

Công văn số 345/GDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm học 2021 – 2022;

Công văn số 364/GDĐT-YT ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trong trường học năm 2022;

Công văn số 383/GDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác phòng, chống đuối nước;

Công văn số 458/GDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó với mưa giông, lốc xoáy, gió giật và cây xanh ngã đổ;

1.4 Văn bản của trường

Đề án số 25/ĐA-HM2 ngày 14 tháng 2 năm 2022 của Trường Mầm non Hòa Mi 2 về thực hiện thu chi năm học 2021 – 2022;

Kế hoạch số 57/KH-HM2 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Trường Mầm non Hòa Mi 2 về tổ chức đồng diễn mừng sinh nhật Bác năm học 2021 – 2022;

Kế hoạch số 74/KH-HM2 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Trường Mầm non Hòa Mi 2 về tổ chức chuyên đề “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”;

II. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP, ĐỘI NGŨ

1. Phát triển mạng lưới trường lớp; đội ngũ:

Tổng số lớp: 20 nhóm, lớp (NT: 02 nhóm - MG: 18 lớp)

Tổng số học sinh: 500 cháu

Trong đó: Nhà trẻ: 49 bé

Mẫu giáo: 451 bé

Trẻ 5 tuổi đến trường: 180 bé

2. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 57 người

trong đó: CBQL: 02, GV: 38, NV: 17

+ Số giáo viên hợp đồng làm việc (biên chế): 38

+ Tỷ lệ giáo viên/nhóm trẻ: 02 giáo viên /1 nhóm trẻ

+ Tỷ lệ giáo viên/lớp mẫu giáo: 1,9 giáo viên /1 lớp mẫu giáo

+ Việc bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV thì đơn vị còn thiếu 01 giáo viên Nhà trẻ và 02 giáo viên mẫu giáo

3. Trình độ Chuyên môn:

CBQL: 02 Thạc sĩ

GV: 38 trong đó có 38 giáo viên có trình độ đạt chuẩn (theo Luật GD 2019); Số giáo viên có trình độ trên chuẩn là 35

NV: 02 ĐH TCKT, 01 Trung cấp nấu ăn, 05 Sơ cấp nấu ăn, 9 nhân viên có bằng phù hợp với nhiệm vụ công việc phụ trách.

4. Trình độ Chính trị:

CBQL: 02 TCCT

GV: 11 TCCT, 27 Sơ cấp Chính trị

NV: 02 Sơ cấp Chính trị

5. Công tác Đảng

Số Đảng viên: 17

Số Đảng viên mới phát triển trong năm: 0

Giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng: 04

6. Công tác Chi đoàn:

Số Đoàn viên: 3

Công trình thanh niên: 01 Kết quả: Vườn cây ăn quả thủy canh

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác quản lý.

1.1 Kết quả triển khai văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục năm 2019, các văn bản có liên quan đến công tác giáo dục mầm non

Luật Giáo dục năm 2019.

Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12 tháng 04 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường giải pháp phòng chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có - nhiều cấp học.

Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

Thông tư số 02/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non.

Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

1.2. Công tác kiểm tra

1.2.1 Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo công khai minh bạch chỉ tiêu, số lượng tuyển sinh ngay từ thời điểm bắt đầu và kết thúc công tác tuyển sinh: dán thông báo, công khai trên cổng thông tin điện tử và trang web của trường.

- Các lớp có sĩ số trẻ phù hợp theo Điều lệ trường mầm non quy định, được sắp xếp phù hợp độ tuổi.

1.2.2 Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường mầm non: các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

1.2.3 Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- + Nhà trường trang bị đầy đủ tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu đã được quy định trong danh mục của Bộ GDĐT. Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dành cho trẻ mầm non tại các lớp (theo thông tư 34/2013/TT-BGDĐT):

quản lý theo “Danh mục Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu” của từng lớp: kiểm kê báo cáo đầy đủ theo năm học

+ Đồ dùng, đồ chơi ngoài trời cho GD mầm non (theo thông tư 32/2012/TT-BGDĐT): quản lý theo danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời của trường, kiểm kê báo cáo đầy đủ theo năm học

+ Tập và đồ dùng học tập cho trẻ theo độ tuổi: quản lý theo sổ nhập-xuất học phẩm chuyên môn: có cập nhật số lượng và ký xác nhận đầy đủ.

+ Đồ dùng, đồ chơi tại các phòng chức năng: quản lý theo danh mục đồ dùng của từng khu vực, kiểm kê báo cáo đầy đủ theo năm học.

+ Đồ dùng, đồ chơi nhà trường và GV tự trang bị tại các lớp: quản lý theo danh sách “Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học ngoài danh mục” của từng lớp: kiểm kê báo cáo đầy đủ theo năm học.

1.3. Nội dung và Kết quả đón thanh, kiểm tra.

1.3.1 Nội dung và Kết quả đón thanh, kiểm tra cấp trên.

Đón PGDDT kiểm tra môi trường đầu năm ngày 09/11/2021. Kết quả: đội ngũ nhân viên đã nhanh chóng vệ sinh môi trường, vệ sinh các phòng chức năng, sơn hàng rào, trồng và bổ sung cây xanh tươi tốt. Đội ngũ giáo viên bắt nhịp nhanh, chuẩn bị môi trường lớp phù hợp, nhẹ nhàng, thực hiện chăm sóc vườn rau thủy canh tươi tốt và thực hiện tốt các clip hướng dẫn CMHS chăm sóc con tại nhà

Đón đoàn kiểm tra tổ chức môi trường đón trẻ đi học lại ngày 24/12/2021. Kết quả: Trường đã thực hiện đầy đủ hồ sơ đón trẻ trở lại trường và thực hiện đánh giá bộ tiêu chí an toàn Covid-19 nộp Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Phường 12

Đón Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại đơn vị ngày 14/3/2022. Kết quả đạt tốt, sổ sách đầy đủ.

Đón Thanh tra Quận 5 kiểm tra hồ sơ, sổ sách tài chính bãi xe từ năm 2018 đến năm 2020 vào ngày 18/03/2022. Kết quả: nhà trường có bổ sung thêm cho đầy đủ hồ sơ gửi về Phòng Thanh tra Quận, trong đó có giải trình về việc thực hiện cho thuê mướn bãi xe và sẽ không thực hiện cho thuê mướn mặt bằng từ năm 2022.

Đón đoàn kiểm tra tài chính năm 2021 ngày 20/4/2022. Kết quả: tốt

Đón đoàn kiểm tra Y tế học đường tại đơn vị ngày 15/6/2022. Kết quả đạt tốt, sổ sách đầy đủ.

1.3.2 Nội dung và Kết quả kiểm tra của trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, trong đó kiểm tra chuyên đề giáo viên, kiểm tra các bộ phận để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục tại đơn vị.

Kết quả:

Kiểm tra toàn diện: 13/38 giáo viên. Kết quả:

- 12/13 giáo viên đạt tốt - tỷ lệ 92,3%
- 01/13 giáo viên đạt khá - tỷ lệ 7,7%

Kiểm tra chuyên đề: 25/38 giáo viên, tổng số chuyên đề kiểm tra 05; kết quả:

- 25/25 giáo viên đạt tốt - tỷ lệ 100%

Kiểm tra nội bộ: 5/5 bộ phận được kiểm tra theo quy định. Kết quả: Tốt

Tổng số tiết dự giờ hoạt động giáo dục trẻ: tổng số dự giờ: 140 hoạt động, trong đó có 89 tiết tốt, 02 tiết khá, 49 tiết bồi dưỡng.

1.4. Tiếp tục hoàn thiện thể chế đẩy mạnh cải cách hành chính

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như triển khai qua cuộc họp, niêm yết văn bản tại bảng tin, đăng tin trên cổng thông tin điện tử của trường.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Cán bộ quản lý gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

Công khai thu chi tài chính của trường bằng văn bản tại bảng thông tin nội bộ; Công khai tiền chợ hàng ngày và công khai các mức thu hộ - chi hộ bằng văn bản tại bảng thông tin phụ huynh; Thỏa thuận trực tiếp với Ban đại diện Cha Mẹ học sinh các lớp về các khoản tiền thu hộ chi hộ như: Tiền ăn trưa - ăn sáng - nước uống, mua sắm bán trú, công phục vụ bán trú...v.v.

Tuyên truyền các tiêu chuẩn, các chỉ số của Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để Phụ huynh có thể giáo dục tại gia đình, Phụ huynh hỗ trợ giáo viên hướng dẫn trẻ tại nhà. Từ đó cùng nhà trường chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp một.

Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính; giải quyết tốt các thủ tục hành chính và dịch vụ giáo dục công nhằm nâng cao chất lượng phục vụ.

Nhà trường thực hiện thu phí không sử dụng tiền mặt nhằm giúp cha mẹ học sinh thuận lợi, không mất thời gian trong việc đóng học phí cho con.

Thực hiện chuyển đổi số qua phần mềm Enet-Viet nhằm cập nhật tốt cơ sở dữ liệu ngành, thực hiện CNTT, hệ thống camera trong quản lý

Tích cực tham mưu với UBND Phường 12 về công tác dân vận để các bậc phụ huynh và các đoàn thể trong xã hội đồng thuận cao cùng tham gia các hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ

2. Đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng; an toàn sức khỏe cho trẻ

2.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Nhà trường đã thực hiện tốt việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT- BGDDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 505/CT-BGDDĐT ngày

20 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các biện pháp xây dựng môi trường thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ của trẻ trong công tác đảm bảo tuyệt đối về an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ

Xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn chuẩn bị khi trẻ trở lại trường.

Tổ chức cho giáo viên các lớp nắm bắt tình hình học sinh năm học 2021 - 2022 về sức khỏe, tình cảm của học sinh qua các trang thông tin điện tử.

Xây dựng tốt “Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường giáo dục an toàn, chú trọng dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân

Có kế hoạch kiểm tra cụ thể các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

2.2. Tiếp tục thực hiện phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non

Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

CBQL-GV-NV nghiêm túc thực hiện “Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường mầm non”. Thống nhất trong tập thể đưa nội dung thực hiện vào thang điểm đánh giá thi đua từng đợt, đánh giá phân loại hàng quý và đánh giá phân loại cuối năm học.

Thường xuyên nhắc nhở đội ngũ tuân thủ nghiêm bộ quy tắc ứng xử cho CB, GV, NV của nhà trường, thường xuyên rút kinh nghiệm kịp thời trong các buổi họp chuyên môn tổ và họp HĐSP trong suốt năm học.

Triển khai việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn phòng chống bạo hành trẻ trong nhà trường. BGH thường xuyên kiểm tra giám sát công tác đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ em tại trường. Nâng cao năng lực cho GV về thực hành quản lý cảm xúc tích cực cho bản thân. Không xảy ra trường hợp bạo lực học đường trong suốt năm học.

2.3. Đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày, ngủ đủ giấc, ăn hết suất, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Trẻ bán trú: 500/500 cháu đạt 100%

Theo dõi sức khỏe trẻ thường xuyên, trường tổ chức cân đo nhà trẻ, mẫu giáo hàng quý, kết hợp Trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ

Thực hiện tốt việc ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm với các công ty có uy tín, đã đạt được những chứng nhận tiêu chuẩn An toàn thực phẩm (HACCP, ISO 22000;2005, VietGap, GlobalGap, Chuỗi thực phẩm an toàn).

Nhà trường tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường như: Rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ, hình thành kỹ năng văn minh trong văn hóa ăn uống của trẻ, giáo dục trẻ thao tác rửa tay, lau mặt, giúp trẻ biếng ăn được ngon miệng trong không khí vui tươi và ăn hết phần ăn.

Công khai chất lượng dinh dưỡng các bữa ăn ở bảng thông tin cho phụ huynh theo dõi để hỗ trợ tốt cho nhà trường trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Xây dựng chế độ ăn hợp lý, chế biến đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

Nhà trường đã thực hiện tốt việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT- BGDDT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 505/CT-BGDDT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các biện pháp xây dựng môi trường thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ của trẻ trong công tác đảm bảo tuyệt đối về an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ

Thực hiện quy định về công tác y tế trường học (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học) đón kiểm tra kết quả Tốt – đạt 100 điểm

+ Số trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe: 500/500 trẻ, tỉ lệ: 100%

+ Số trẻ đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới: 500/500 trẻ, tỉ lệ: 100%

Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm

+ Nội dung về phòng chống dịch Covid-19 - Có 57 CB,GV,NV tham dự, lãnh đạo nhà trường tự tổ chức tập huấn

+ Nội dung về phòng chống ngộ độc thực phẩm - Có 57 CB,GV,NV tham dự, lãnh đạo nhà trường tự tổ chức tập huấn

+ Nội dung về phòng cháy chữa cháy - Có 57 CB,GV,NV tham dự, lãnh đạo nhà trường tự tổ chức tập huấn

Tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì

+ Nội dung truyền thông về bệnh sốt xuất huyết - Có 150 người tham dự, nhà trường mời Y tế Phường 12 Quận 5 báo cáo

+ Nội dung truyền thông về bệnh tay chân miệng - Có 150 người tham dự, nhà trường mời Y tế Phường 12 Quận 5 báo cáo

Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng; trẻ thừa cân, béo phì:

Tổng số học sinh: 500

+ Nhà trẻ: 49

+ Mẫu giáo: 451

	Trẻ SDD nhẹ cân (SDDCN)		Trẻ SDD thấp còi (SDDTC)		Trẻ dư cân - Béo phì (DC-BP)		SDD thể mãn		Ghi chú
	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	Đầu vào	Phục hồi	
Nhà trẻ	1	0			6	4			
Tỷ lệ		0				66,6 %			
Mẫu giáo	5	5	1	1	84	61	1	1	
Tỷ lệ		100%		100%		72,6 %		100 %	
Tổng số trẻ	6	6	1	1	90	65	1	1	
Tỷ lệ		100%		100%		72,2 %		100 %	

Số trẻ được uống vitamin A: 170/170 trẻ - đạt tỷ lệ 100%

2.4. Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

Trường thực hiện nghiêm về cài đặt ứng dụng “An toàn Covid 19” và khai báo y tế cho cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và trẻ trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện thông điệp 5K đảm bảo các hoạt động cho cháu an toàn hiệu quả trong trường học.

Công tác phòng chống dịch bệnh, khử khuẩn hàng ngày, hàng tuần khi có dịch bệnh được thực hiện đúng quy định, không để dịch bệnh lan ra cộng đồng như bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, tiêu chảy...

Bộ phận chuyên môn chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi vào các hoạt động hàng ngày cho trẻ.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung và triển khai củng cố các chuyên đề

Tham gia tập huấn “Hướng dẫn xây dựng, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến để hướng dẫn phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non tại gia đình” do BGD&ĐT tổ chức ngày 17,18/11/2021.

Dự hội thảo trực tuyến chuyển đổi số GDĐT, xây dựng bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ sở GDĐT do Bộ GD&ĐT tổ chức ngày 23/12/2021 (điểm cầu tại MN Hòa Mi 2).

Tham gia tập huấn “Bảo vệ môi trường” ngày 8/12/2021 do SGD tổ chức

Tổ chức cho giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn trực tuyến “Hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ” do Sở GD&ĐT tổ chức ngày 14/01/2022.

BGH và GV đã tham gia tập huấn “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2020 - 2025” ngày 31/12/2021 do Sở GD&ĐT tổ chức.

Tham gia tập huấn trực tuyến “Bồi dưỡng chuyên môn Hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ” ngày 14/01/2022 do Sở GD&ĐT tổ chức.

Tham dự Chuyên đề trực tuyến do SGD&ĐT tổ chức triển khai gồm: Chuyên đề 1 "Triển khai hội thi xây dựng môi trường nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ"; Chuyên đề 2 "Triển khai thông tư 49/2021/TT Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 31/12/2021"; Chuyên đề 3 "Công bố Kết quả kiểm tra chất lượng trường thực hiện mô hình hội nhập tiên tiến" (BC viên Lương Thị Hồng Diệp) vào ngày 17/3/2022.

Tham dự hội thảo trực tuyến Ứng dụng thiết bị Công nghệ chuyển đổi thư viện truyền thống sang thư viện thông minh ngày 02/4/2022

Dự tập huấn Thông tư 51 do Tổ mầm non Phòng GD&ĐT Quận 5 tổ chức trực tuyến ngày 10/12/2021.

Dự tập huấn công tác an toàn phòng, chống dịch Covid-19 do Phòng GD&ĐT tổ chức ngày 10/12/2021 tại trường BDGD Quận 5.

Tham gia tập huấn CĐ “Phát triển bài tập trò chơi trong tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ 3- 6 tuổi” và CĐ “Đánh giá sự phát triển của trẻ” do Phòng GD&ĐT tổ chức ngày 13/12/2021.

Phó HT đã tham dự Chuyên đề trực tuyến do PGD tổ chức triển khai về "Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm" vào ngày 01/4/2022.

Bồi dưỡng chuyên đề áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ là trung tâm trong xây dựng môi trường giáo dục

Hướng dẫn Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phương pháp dạy học, biện pháp xử lý tình huống đều phụ thuộc vào yếu tố đặc thù của từng cá nhân trẻ, tùy thuộc vào nhận thức của trẻ mà có hướng chăm sóc, giáo dục cho phù hợp. Cán bộ quản lý cũng dựa trên quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” để kiểm tra, bồi dưỡng, đánh giá giáo viên.

Thường xuyên giáo dục đạo đức nhà giáo nhằm nâng cao tính tự giác, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ; tạo không khí thân thiện, gắn bó đoàn kết nội bộ; phát huy quy chế dân chủ, công khai thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ, Hội Nghị công chức - viên chức

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Giáo viên kỹ năng sử dụng những phần mềm thông dụng, cần thiết cho công tác giảng dạy như: “Mindjet manager”, “ActivInspire”, “Power Point”, phần mềm bảng tương tác của phòng học Thông minh nhằm giúp Giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, đa dạng hình thức giáo dục, gây hứng thú trong hoạt động cho trẻ.

a. Trong thời gian trẻ chưa đến trường để phòng, chống dịch Covid-19.

Triển khai công tác xây dựng kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng xây dựng KHGD thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với địa phương. Giáo viên lập kế hoạch giáo dục năm học, hàng tháng, kế hoạch ngày theo từng khối lớp trên Mind manager. Thực hiện tốt công tác xây dựng môi trường đầu năm, màu sắc hài hòa, sắp xếp gọn, có đủ các góc chơi.

Trang bị học phẩm cho các lớp, trang bị kệ góc chơi cho các lớp. Đã trang bị tài liệu chuyên môn, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên

Hình thành các nhóm qua zalo, youtube... giữa giáo viên và phụ huynh để chia sẻ, tư vấn, hướng dẫn cha mẹ trẻ em việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà, giúp trẻ hình thành một số kỹ năng; thói quen tự phục vụ; giữ gìn sức khỏe, vệ sinh cá nhân tại tất cả các khối lớp: 20/20 nhóm, lớp thực hiện, tỷ lệ 100%.

Tổ chức quay clip hoạt động của giáo viên để chia sẻ đến phụ huynh tương tác với bé trong thời gian trẻ ở nhà.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ là trung tâm. Trong việc tổ chức xây dựng môi trường giáo dục; đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng kế hoạch giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ; sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, nâng cao năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường cơ hội thực hành, trải nghiệm, phát triển toàn diện cho trẻ. Đẩy mạnh phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

b. Khi trẻ đến trường trở lại.

Thực hiện bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch covid-19, kế hoạch, phương án tổ chức điều kiện đảm bảo an toàn, chuẩn bị cho trẻ trở lại trường.

Phòng học, trang thiết bị của nhóm, lớp: các lớp được khử khuẩn, dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ phòng học, trang thiết bị dạy học được dự trù bổ sung đầy đủ cho trẻ.

Bổ sung đầy đủ số bồn rửa tay, xà phòng nước Lifeboy, máy và nước sát khuẩn cho cô và trẻ.

Bổ sung đồ dùng phục vụ bán trú, dụng cụ ăn uống sạch, riêng biệt, bàn, ghế, nhà vệ sinh, khu vui chơi đầy đủ số lượng cho đơn vị.

Việc vệ sinh, khử khuẩn được thực hiện theo hàng tuần và có xịt muỗi theo lịch để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Phòng cách ly tạm thời có đầy đủ phương tiện, vật dụng y tế có thể ứng phó kịp thời với trường hợp xảy ra ca bệnh trong ngày.

Các lớp đảm bảo thực hiện công tác xây dựng môi trường đón trẻ: sạch sẽ thoáng mát, màu sắc hài hòa, bố trí hợp lý, đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh.

Định hướng các lớp điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ trong lớp, giúp trẻ đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non.

Đối với trẻ mẫu giáo 5 tuổi: thống nhất, hướng dẫn giáo viên ưu tiên thời gian khi trẻ đến trường để tổ chức, lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, đặc biệt là tổ chức cho trẻ làm quen với việc đọc, viết được quy định tại Chương trình giáo dục mầm non nhằm giúp trẻ đạt những kết quả mong đợi; chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non khi kết thúc năm học.

Chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ phong phú hóa hình thức tuyên truyền đến cha mẹ học sinh cho trẻ thực hiện dưới nhiều hình thức: thông tin, thông báo của nhà trường được đăng trên hệ thống trang Web, trao đổi về quá trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ thực hiện trên group Zalo để hạn chế tối đa khoảng cách giao tiếp thông thường: suốt năm học

c. Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (phần mềm tương tác, tài liệu, ngân hàng video...), hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non.

Tài liệu dành cho giáo viên:

Sách Chương trình giáo dục mầm non theo thông tư 51/BGDĐT sau sửa đổi bổ sung: 22 quyển (02 Cán bộ quản lý: 02 quyển; Khối NT-M: 08 quyển, Khối Chồi: 06 quyển, Khối Lá: 06 quyển)

Tài liệu tập huấn 15 chuyên đề của Bộ GDĐT (Tháng 8/2021)

Tài liệu tập huấn của bộ GDĐT về Hướng dẫn xây dựng, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến để hướng dẫn phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non tại gia đình (Tháng 11/2021)

Tài liệu tập huấn của Bộ GDĐT (Tháng 3/2022)

Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non

Thông tư số 47/2020/ TT-BGDĐT quy định về việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Tài liệu tập huấn của Sở GDĐT

Hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non Theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 (Tháng 10/2021)

Bồi dưỡng nâng cao năng lực lập kế hoạch giáo dục (Tháng 11/2021)

Tài liệu tập huấn của Phòng GDĐT Quận 5:

Hướng dẫn thực hiện thông tư 51/2020/TT-BGDĐT (tháng 12/2021)

Bồi dưỡng chuyên môn “Hướng dẫn Xây dựng KHGD” (tháng 12/2021)

Chuyên đề “Phát triển bài tập trò chơi trong tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ 3-6 tuổi” (tháng 12/2021)

Chuyên đề “Hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ” (tháng 12/2021)

Chuyên đề ““Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 tiêu chí 1&2 (Tháng 4/2022)

Học liệu trực tuyến dành cho trẻ:

Trong thời gian trẻ chưa đến trường (tháng 10/2021 đến tháng 01/2022): Nhà trường đã chỉ đạo đội ngũ giáo viên thực hiện ghi hình tạo được nhiều video clip hướng dẫn cho trẻ tham gia hoạt động tại nhà với nhiều đề tài thuộc các lĩnh vực phát triển khác nhau:

Phát triển thể chất có 24 video

Phát triển nhận thức có 42 video

Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội có 20 video

Phát triển ngôn ngữ có 28 video

Phát triển thẩm mỹ có 50 video

Hoạt động vui chơi có 27 video

Lựa chọn những video clip có chất lượng, hiệu quả giáo dục cao nộp về PGD nhằm đóng góp vào kho học liệu trực tuyến dùng chung của Quận.

3.2. *Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non*

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, chống phân biệt đối xử với trẻ khuyết tật, hướng dẫn cha mẹ trẻ đến Trung tâm y tế địa phương để thăm định chuyên khoa xác định mức độ khuyết tật của trẻ.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên các lớp dạy học sinh học hoà nhập, bồi dưỡng các dạng tật và thực hiện hồ sơ cho trẻ khuyết tật học hoà nhập trong trường mầm non, đảm bảo thực hiện chế độ trợ cấp giảng dạy đối với giáo viên dạy hoà nhập theo quy định (nếu có): năm học 2021-2022, nhà trường không có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

3.3. *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên*

Thực hiện rà soát các thông tin, trình độ các bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục. Kết quả: 03/38 giáo viên có trình độ Cao đẳng, 36/38 giáo viên có trình độ Đại học. Có 01 giáo viên đang tham gia học nâng chuẩn lớp Đại học sư phạm mầm non

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên mầm non theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Kết quả.

- + Hiệu trưởng tự đánh giá Tốt (chưa có đánh giá của cấp trên)
- + Phó Hiệu trưởng đạt Tốt
- + Giáo viên: có 27 GV đạt Tốt – tỷ lệ 71%, có 11 GV đạt Khá - tỷ lệ 29%

Đảm bảo các chế độ cho đội ngũ theo quy định.

100% CBCC thực hiện đăng ký chương trình hành động thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo chủ đề từng năm.

CBQL - GV - NV đã có những sáng kiến để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo cho trẻ môi trường hoạt động tốt.

Đã thực hiện tốt việc triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019. Triển khai thực hiện chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành

Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV; Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với GVMN, không để kéo dài tình trạng hợp đồng nhiều năm đối với GVMN trong khi vẫn còn nhiều chỉ tiêu tuyển dụng.

Thực hiện tốt các chính sách cho đội ngũ theo quy định hiện hành (phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, phụ cấp thu hút, phụ cấp chức vụ, BHXH, BHYT, BHTN... thực hiện đúng thời gian nâng bậc lương.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV về các văn bản pháp luật hiện hành bằng nhiều hình thức thông qua kế hoạch triển khai thực hiện “Ngày pháp luật”. Đồng thời niêm yết các Văn bản pháp luật tại bảng thông báo nội bộ trong vòng 30 ngày; cập nhật các tài liệu pháp luật, sách giáo dục pháp luật tại Tủ sách pháp luật của trường để tập thể có thể đọc tìm hiểu thêm. Trao đổi kiến thức pháp luật qua cổng thông tin mạng nội bộ.

Hướng dẫn Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phương pháp dạy học, biện pháp xử lý tình huống đều phụ thuộc vào yếu tố đặc thù của từng cá nhân trẻ, tùy thuộc vào nhận thức của trẻ mà có hướng chăm sóc, giáo dục cho phù hợp. Cán bộ quản lý cũng dựa trên quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” để kiểm tra, bồi dưỡng, đánh giá giáo viên.

Thường xuyên giáo dục đạo đức nhà giáo nhằm nâng cao tính tự giác, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ; tạo không khí thân thiện, gắn bó đoàn kết nội bộ; phát huy quy chế dân chủ, công khai thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ, Hội Nghị công chức - viên chức

Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học tập bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức và kỹ năng sử dụng tin học thông qua việc tự học Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch năm 2020 - 2021. Đưa việc tự học tập bồi dưỡng nâng cao kiến thức vào trong tiêu chuẩn thi đua.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Giáo viên kỹ năng sử dụng những phần mềm thông dụng, cần thiết cho công tác giảng dạy như: Mindjet manager, ActivInspire, Power Point, phần mềm bảng tương tác của phòng học Thông minh nhằm giúp Giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, đa dạng hình thức giáo dục, gây hứng thú trong hoạt động cho trẻ.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung qua mạng, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm".

4. Phát triển trường, lớp; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi

4.1. Rà soát sắp xếp trường, lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn

Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo công khai minh bạch chỉ tiêu, số lượng tuyển sinh ngay từ thời điểm bắt đầu và kết thúc công tác tuyển sinh: dán thông báo, công khai trên cổng thông tin điện tử và trang web của trường.

Các lớp có sĩ số trẻ phù hợp theo Điều lệ trường mầm non quy định, được sắp xếp phù hợp độ tuổi.

Thực hiện rà soát thực trạng; xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất; đầu tư trường mầm non theo hướng chuẩn hóa, xanh, sạch, đẹp, an toàn

4.2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi*

Nhà trường đã phấn đấu 100% trẻ 5 tuổi đến trường, đã tập trung đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng trẻ 5 tuổi học bán trú 100%

Sắp xếp, bố trí phân công giáo viên khối 5 tuổi vừa chuyên vừa cần, yêu nghề mến trẻ, tận tâm với công việc để dạy dỗ các cháu trước khi vào lớp Một. Đảm bảo diện tích, đáp ứng trình độ giáo viên dạy Khối Lá (12/12 giáo viên có trình độ Đại học SPMN).

Giáo viên khối 5 tuổi đã phối hợp với HPCM lựa chọn bộ công cụ để đánh giá trẻ, theo dõi, đánh giá thường xuyên sự phát triển của trẻ và xem xét mục tiêu của chương trình, kết quả mong đợi, căn cứ vào các minh chứng của bộ chuẩn để xây dựng kế hoạch tổ chức, hướng dẫn các hoạt động phù hợp với sự phát triển của cá nhân trẻ và của nhóm lớp;

Nhà trường có 6 lớp Lá với 180 trẻ, 100% trẻ tham gia học bán trú, 180 trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%

Có 24/180 trẻ đủ tuổi đã tiêm vắc xin, tỷ lệ 13%

5. Thực hiện hiệu quả các kế hoạch, đề án

5.1 Thực hiện đề án:

5.1.1 *Việc triển khai thực hiện Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” không có*

5.1.2 *Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025*

Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ có 100% nhóm, lớp được học 02 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 100%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 100%/năm, tỷ lệ trẻ em thừa cân - béo phì được không chế giảm 72%/năm;

Đội ngũ giáo viên có 38/42 giáo viên mầm non theo quy định, 100% giáo viên đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên; đảm bảo phòng học kiên cố 100%; trường có đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi đạt 100%.

5.1.3 *Đề án Nghị định số 105/2020/NĐ-CP không có*

5.1.4 *Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025*

Thực hiện rà soát các thông tin, trình độ các bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ điều kiện đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ CBQL-GV tham gia học tập chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo trình độ.

Kết quả: 03/38 giáo viên có trình độ Cao đẳng, 35/38 GV có trình độ Đại học.

Hiện có 01 giáo viên tham gia học ĐHSP đáp ứng trên chuẩn quy định

Dur kiến số giáo viên được xếp thăng hạng theo chức danh nghề nghiệp: 17, trong đó: hạng 4 lên hạng 3: 3, hạng 3 lên hạng 2: 13, hạng 2 lên hạng 1: 1 (HT)

Số giáo viên được nâng lương theo quy định: 21 người

Trong năm học nhà trường Không có trẻ thuộc đối tượng được hưởng chế độ Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo

Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ chính sách đặc thù của Thành phố: Việc thực hiện các chế độ chính sách theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 6 năm 2014 về hỗ trợ giáo dục mầm non Thành phố Hồ Chí Minh tổng số tiền chi cho 57 CBQL: 2, Giáo viên: 37, Nhân viên: 18 được hỗ trợ tổng kinh phí: 418.680.091 đồng

Việc thực hiện Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 6 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách thu hút giáo viên mầm non tổng số tiền chi Giáo viên:

+ Bằng chuyên môn: 37 (34ĐH + 3CĐ) được hỗ trợ tổng kinh phí: 177.375.000 đồng

+ Theo tính chất công việc: 37 giáo viên, được hỗ trợ tổng kinh phí là: 132.275.000 đồng

5.1.5 Tiếp tục thực hiện mô hình trường mầm non tiên tiến

*** Công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế**

CBQL-GV sử dụng công nghệ thông tin tối đa trong công tác quản lý nhà trường và nhóm lớp, thường xuyên tìm tòi và cập nhật các phần mềm mới phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ tối ưu nhất.

Tổ chức cho trẻ làm quen Tiếng Anh qua các lớp học năng khiếu Anh văn với Trung tâm Anh ngữ có giáo viên bản ngữ (Trung tâm Đại Trường Phát): có 210 trẻ tham gia, học phí 450.000đ/tháng.

Trẻ được tiếp cận công nghệ thông tin phù hợp lứa tuổi thông qua các hoạt động: làm quen một số thao tác cơ bản trên ứng dụng Google meet để giao lưu với cô và bạn trong thời gian nghỉ dịch Covid, học và thực hành trên bảng tương tác khi đến trường.

Tăng cường hoạt động phòng học Thông minh, triển khai thực hiện thêm 3 lớp học thông minh tại Lá 2, Chồi 2 và Mầm 4

*** Việc thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục**

Tuyên truyền, kêu gọi hỗ trợ từ các mạnh thường quân và phụ huynh thực hiện một số công trình phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ:

+ Bàn Efun cho phòng học thông minh (04 bàn) : 220.000.000đ

- + Máy tính bảng phục vụ trẻ tại phòng học thông minh (15 cái): 102.750.000đ
- + Bộ kệ để đồ chơi phòng thông minh: 22.450.000đ
- + Trang bị máy lạnh phòng thông minh : 15.000.000đ
- + Bộ Đồ chơi lắp ghép Morphun: 23.133.600đ
- + Bộ Stem Wall trong nhà: 37.480.752đ
- + Bộ Stem Wall ngoài trời: 35.947.112đ
- + Màn hình LED cho “Rạp chiếu phim tuổi thơ” : 85.000.000đ
- + Ghế ngồi hình thú: 7.000.000đ
- + Thuyền cát - 04 khung vận động thăng bằng: 41.000.000đ
- + Bộ Xà đu Tazan, hồ cá: 38.000.000đ
- + Đài phun nước : 40.000.000đ
- + Cải tạo cây xanh tạo môi trường xanh -sạch - đẹp cho trẻ: 163.000.000đ
- + Màn hình Led thông tin trước trường: 18.100.000đ
- + Thay bạt che mái hiên sân trường: 17.900.000đ
- + Cải tạo nhà vệ sinh phòng cách ly: 23.522.400đ

Thường xuyên phối hợp với PH tổ chức cho trẻ các hoạt động trải nghiệm sinh động và bổ ích, truyền bá kết quả chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường đến Phụ huynh:

- + Vui trung thu cho các cháu mùa dịch: mỗi bé được nhận 1 thùng sữa với tổng giá trị: 168.912.000đ
- + Vui noel, mỗi bé được nhận 1 phần quà với tổng giá trị: 91.400.000đ
- + Hoạt động kỷ niệm Giỗ tổ Hùng Vương, lễ hội gói bánh chưng : 22.200.000đ
- + Hoạt động trải nghiệm “Rạp chiếu phim tuổi thơ” kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ: 18.000.000đ
- + Hoạt động buffet mừng ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6: 30.043.000đ.

Các hoạt động của trẻ và các thông tin quan trọng của trường đều được đăng công khai trên trang website của nhà trường cho phụ huynh cập nhật thường xuyên và kịp thời.

*** Việc nghiên cứu, học hỏi, chia sẻ, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ (Stem)**

Số trẻ: 500 ; Nhà trẻ: 50 - Mầm: 115 - Chồi: 155 - Lá: 180

Số lớp: 20; Nhà trẻ: 2 - Mầm: 6 - Chồi: 6 - Lá: 6

Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tổ chức các hoạt động :

- + Bộ Đồ chơi lắp ghép Morphon
- + Bộ Stem Wall trong nhà
- + Bộ Stem Wall ngoài trời

5.2. Thực hiện các kế hoạch

5.2.1. Phát triển Chương trình Giáo dục mầm non theo kế hoạch số 626/KH-BGDDT ngày 30 tháng 6 năm 2021, kế hoạch Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường xây dựng kế hoạch số 127/KH-HM2 ngày 30 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025.

- Chuyên đề của Thành phố:

CBQL tích cực tham dự chuyên đề “Giáo dục giới tính” tại trường mầm non Hoa Phượng Hồng – Bình Chánh – 01CBQL tham dự

Tham gia trực tuyến chuyên đề “Hướng dẫn xây dựng, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến để hướng dẫn phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non tại gia đình”; Số lớp: 20; số người tham dự: 39 GV

Tham gia trực tuyến chuyên đề “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2020 - 2025”; Số lớp: 20; số người tham dự: 39 GV

Tham gia trực tuyến chuyên đề “Bồi dưỡng chuyên môn Hướng dẫn đánh giá sự phát triển của trẻ” ngày do tổ chức; Số lớp: 20; số người tham dự: 39 GV

- Chuyên đề thực hiện tại quận:

Tham gia trực tuyến chuyên đề “Phát triển bài tập trò chơi trong tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ 3- 6 tuổi” và CD “Đánh giá sự phát triển của trẻ”; Số lớp: 20; số người tham dự: 39 GV

Tham gia trực tuyến chuyên đề "Xử lý các tình huống sư phạm thường gặp trong CSGD trẻ" và "Nâng cao năng lực giáo viên trong việc tổ chức HĐ phát triển vận động cho trẻ mầm non phù hợp bối cảnh địa phương" Số lớp: 20; số người tham dự: 39 GV

- Chuyên đề cụm:

Tham gia trực tiếp chuyên đề “Đổi mới tổ chức hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ” tại trường MN Vàng Anh: số lớp: 02; số người tham dự: 04

- Chuyên đề thực hiện tại đơn vị:

Tổ chức trực tiếp Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”: 5 giờ học, 18 giáo viên tham dự.

Tổ chức trực tiếp Chuyên đề “Xây dựng MTTN trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”: 8 giờ học, 25 lượt giáo viên tham dự.

Tổ chức trực tiếp Chuyên đề “Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”: 6 giờ học, 12 lượt giáo viên tham dự.

Tổ chức trực tiếp Chuyên đề “Sử dụng hiệu quả màn hình Thông minh, iFun, máy tính bảng (Bảng tương tác) trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ”: 6 giờ học, 6 lượt giáo viên tham dự.

- Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ:

Đã thực hiện tốt việc triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019. Triển khai thực hiện chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành

Thực hiện tốt các chính sách cho đội ngũ theo quy định hiện hành (phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên, phụ cấp thu hút, phụ cấp chức vụ, BHXH, BHYT, BHTN... thực hiện đúng thời gian nâng bậc lương.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến giáo dục pháp luật cho CB-GV-NV về các văn bản pháp luật hiện hành bằng nhiều hình thức thông qua kế hoạch triển khai thực hiện “Ngày pháp luật”. Đồng thời niêm yết các Văn bản pháp luật tại bảng thông báo nội bộ trong vòng 30 ngày; cập nhật các tài liệu pháp luật, sách giáo dục pháp luật tại Tủ sách pháp luật của trường để tập thể có thể đọc tìm hiểu thêm. Trao đổi kiến thức pháp luật qua cổng thông tin mạng nội bộ.

Hướng dẫn Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phương pháp dạy học, biện pháp xử lý tình huống đều phụ thuộc vào yếu tố đặc thù của từng cá nhân trẻ, tùy thuộc vào nhận thức của trẻ mà có hướng chăm sóc, giáo dục cho phù hợp. Cán bộ quản lý cũng dựa trên quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” để kiểm tra, bồi dưỡng, đánh giá giáo viên.

Thường xuyên giáo dục đạo đức nhà giáo nhằm nâng cao tính tự giác, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ; tạo không khí thân thiện, gắn bó đoàn kết nội bộ; phát huy quy chế dân chủ, công khai thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ, Hội Nghị công chức - viên chức

Động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học tập bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị, nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức và kỹ năng sử dụng tin học thông qua việc tự học Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch năm 2020 - 2021. Đưa việc tự học tập bồi dưỡng nâng cao kiến thức vào trong tiêu chuẩn thi đua.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho Giáo viên kỹ năng sử dụng những phần mềm thông dụng, cần thiết cho công tác giảng dạy như: “Mindjet manager”, “ActivInspire”, “Power Point”, phần mềm bảng tương tác của phòng học Thông minh nhằm giúp Giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, đa dạng hình thức giáo dục, gây hứng thú trong hoạt động cho trẻ.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung qua mạng, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm".

5.2.2 Việc triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh

Nhà trường phối hợp với Trung tâm Đại Trường Phát. Tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh cho trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo, nội dung chương trình cho trẻ làm quen ngoại ngữ được xây dựng theo từng độ tuổi. Kết quả có 221/500 trẻ tham gia làm quen Tiếng anh - tỉ lệ 44.2% trong đó (Khối Mầm: 88; Khối Chồi: 75; Khối Lá: 58).

5.2.3 Kết quả thi Giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp Thành phố, Quận năm học 2021 – 2022.

Kết quả thi Giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp Quận: có 26 giáo viên tham gia, kết quả có 13 giáo viên được công nhận Giáo viên dạy giỏi Mầm non cấp Quận.

1	Nguyễn Thị Liên Kiều	Giáo viên
2	Nguyễn Thị Phương Nam	Giáo viên
3	Ma Thị Hương	Giáo viên
4	Nguyễn Thị Thảo	Giáo viên
5	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Giáo viên
6	Văn Thiện Nga	Giáo viên
7	Phan Thụy Kim Chi	Giáo viên
8	Nguyễn Thị Hồng Hương	Giáo viên
9	Nguyễn Thị Kim Chi	Giáo viên
10	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Giáo viên
11	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Giáo viên
12	Huỳnh Thị Hồng Liên	Giáo viên
13	Đàm Thị Thu	Giáo viên

Kết quả thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường: có 38 giáo viên tham gia, kết quả có 38 giáo viên được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

5.2.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc báo cáo tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Hội đồng tự đánh giá chủ động rà soát các tiêu chí, hoàn thành báo cáo tự đánh giá, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phù hợp để giữ vững trường Chuẩn Quốc gia Mức độ 2.

6. Đẩy mạnh truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

6.1. Thực hiện công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non

Nhà trường có thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh, có xây dựng kế hoạch hoạt động nhằm phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các phụ huynh học sinh bằng nhiều hình thức phù hợp như bảng tin pháp luật, bảng công khai dân chủ, trang cổng thông tin điện tử của nhà trường, trong các buổi họp...

Chỉ đạo nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ, qua đó thúc đẩy cha mẹ học sinh ý thức và cộng đồng trách nhiệm cùng nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường triển khai việc thực hiện sổ liên lạc điện tử E-NetViet cho cha mẹ trẻ, nhằm sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong việc thông tin liên lạc đến cha mẹ trẻ đạt tỷ lệ 100%

Về nội dung Tổ chức Ngày hội “Ba Mẹ là Cô giáo”, đơn vị chưa tổ chức thực hiện kịp trong năm học này

6.2. Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như triển khai qua cuộc họp, Hội thảo, niêm yết văn bản tại bảng tin, đăng tin trên cổng thông tin điện tử của trường.

Công khai thu chi tài chính của trường bằng văn bản tại bảng thông tin nội bộ; Công khai tiền chợ hàng ngày và công khai các mức thu hộ - chi hộ bằng văn bản tại bảng thông tin phụ huynh;

Tuyên truyền các tiêu chuẩn, các chỉ số của Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để Phụ huynh có thể giáo dục, hướng dẫn trẻ tại nhà. Từ đó, cùng nhà trường chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp một.

Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý tại đơn vị

Tích cực tham mưu với UBND Phường 12 về công tác dân vận để các bậc phụ huynh và các đoàn thể trong xã hội đồng thuận cao cùng tham gia các hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ

7. Công tác phối hợp

Thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công văn số 3285/QĐ-UBND thành lập trung tâm HOPE.

Nhà trường đã sử dụng các nguồn lực từ vật chất đến con người hỗ trợ Trung tâm H.O.P.E chăm sóc cho các bé sơ sinh có mẹ nhiễm Covid-19 từ ngày 15/8/2021 đến ngày 31/10/2021.

8. Công tác khác

8.1 việc triển khai học tập Chỉ thị 05/CT-TW về học tập về làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nhận khen thưởng tập thể CĐ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Học tập làm theo lời Bác từ năm 2016 - 2021 và 02 CĐV nhận khen thưởng trong việc Học tập làm theo lời Bác, gương người tốt việc tốt NH 2020-2021 của LĐLĐ Quận 5 trao tặng

Nhận Giấy khen CĐCS trường MN Hòa Mi 2 thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng đạo đức HCM năm 2022.

8.2 Công tác dân vận: không có

8.3 Công tác Hội khuyến học

Thực hiện tốt hoạt động khai Heo đất Khuyến học ngày 25/5/2022 với số tiền thu được: 88.910.000 đồng và đã hỗ trợ học phí 2 học kỳ (8 triệu đồng) cho 1 nhân viên nấu ăn học lớp nâng cao, lấy bằng Trung cấp nấu ăn.

Ủng hộ Hội khuyến học Quận 5 1.000.000 đồng

Ủng hộ Hội khuyến học Phường 12 Quận 5 1.500.000 đồng

Thực hiện khen thưởng con giáo viên học giỏi với tổng số tiền là 8.500.000 đồng

8.4 Công tác Hội Chữ thập đỏ

Tham gia hỗ trợ công tác phòng chống dịch Covid-19 cùng đội cấp cứu lưu động của Hội chữ thập đỏ Quận 5 (T7, T8/2021). Có 5 giáo viên được khen thưởng tích cực trong công tác này

CB, GV, NV đóng góp chương trình “Tháng nhân đạo” năm 2022 với số tiền 10.000.000 đồng

8.5 Kết quả công tác thi đua của đơn vị

Danh hiệu tập thể: Tập thể Lao động Xuất sắc năm học 2021 - 2022

Danh hiệu cá nhân:

+ Lao động Tiên tiến: 57/57 CB-GV-NV, tỉ lệ: 100%

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 8/57 cá nhân đạt LĐTT, tỉ lệ: 14%

+ Bằng khen UBND Thành phố: 04 cá nhân

IV. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua (phụ lục đính kèm)

- Vận động, chăm lo ảnh hưởng dịch Covid-19 các ban ngành

Liên đoàn lao động hỗ trợ gia đình 01 công đoàn viên mất do bị F0: 5.000.000đ. Hỗ trợ 04 công đoàn viên bị F0 điều trị tại khu cách ly: 8.000.000đ/4 người. Hỗ trợ con của giáo viên bị nhiễm F0 tại khu cách ly: 2.00.000đ/4 cháu (500.000/1 cháu). Hỗ trợ công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn: 500.000đ/người (1 người).

Một số cá nhân trong đơn vị sử dụng nguồn kinh phí cá nhân thực hiện công tác hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn trong đơn vị và các hoàn cảnh khó khăn tại đơn vị bạn, các khu cách ly, phong tỏa trong mùa dịch gồm: 2 tấn gạo, 4 tấn khoai, 100 kg thịt heo, 20 thùng dầu ăn, 20 thùng nước tương, kèm theo các phần quà là bột nêm, đường, rau... Tổng số kinh phí tự túc khoảng 60 triệu đồng.

Tham gia đóng góp quỹ ủng hộ máy tính cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong mùa Covid với số tiền là 6.200.000 đồng.

Hỗ trợ MTTQ Quận 5 cho mượn điểm trường tổ chức Siêu thị 0 đồng hỗ trợ chăm lo cho người lao động khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 Xuân Nhâm Dần – 2022 từ ngày 15-18 /01/2022.

Chăm lo tết cho đội ngũ: mỗi cá nhân sẽ được hưởng tiền Tết là 2.500.000 đồng, tiết kiệm chi 2021 là 3.500.000 đồng, 6 phần quà của Hội Chữ thập đỏ, 37 phiếu siêu thị 0 đồng do MTTQ Quận 5 chăm lo (mỗi phiếu trị giá 400.000 đồng); chăm lo quà Tết cho 04 CB về hưu, 02 GV bệnh hiểm nghèo đã về hưu là mỗi người 1 phần quà và bao thư 1.000.000 đồng.

Tổ chức gây quỹ từ nội bộ nhà trường, trao tặng sổ tiết kiệm tình thương cho bé Quang Minh - con của cô Tuyết Nhung mất vì Covid-19 sổ tiết kiệm trị giá 30 triệu đồng vào ngày 25/01/2022.

- Thành tích đạt được các phong trào

03 CDV nhận khen thưởng Nữ cán bộ công đoàn tiêu biểu tham gia phòng chống dịch covid năm 2021 của LĐLĐ Quận 5 trao tặng.

Nhận bằng khen của LĐLĐ thành phố khen thưởng hội thi: “Tổ chức công đoàn – Nghĩa tình mùa dịch”.

Đạt giải nhất khối trường học hội thi đồng diễn khiêu vũ, dân vũ Xuân Nhâm Dần do Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 5 tổ chức ngày 16/01/2022.

Nhận cờ thi đua năm 2021 do Liên đoàn lao động Thành Phố trao tặng

01 CDV nhận Bằng khen Liên đoàn lao động Thành Phố hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2021.

Đạt giải nhất Hội thi cắm hoa chủ đề “Gửi lời yêu thương” do LĐLĐ Quận 5 tổ chức ngày 22/03/2022. Và tham gia đấu giá sản phẩm với tổng giá trị là 5.500.000 đồng nhằm ủng hộ quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh của LĐLĐ Q5.

02 CDV nhận khen thưởng đạt giải việc nước đảm việc nhà năm 2021 do LĐLĐ Quận 5 trao tặng

16 CDV nhận giấy khen tham gia phong trào thi đua chống dịch covid năm 2021 do UBND Quận 5 trao tặng

01 CBQL nhận bằng khen hoàn thành xuất sắc trong công tác phòng chống dịch năm 2021 do Chủ tịch UBND Thành phố trao tặng

Trẻ khôi Lả tham gia Hội thi “Nét vẽ xanh” cấp Thành phố năm học 2021 - 2022, đạt 01 giải khuyến khích.

Trẻ tham gia thi vẽ “Bé sáng tạo cùng Bitex” cấp Thành phố đạt 1 giải nhất.

Trong năm học 2021 – 2022, có 26/38 giáo viên đăng ký tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận, trong đó có 13/38 giáo viên đạt Giáo viên giỏi cấp Quận – tỷ lệ 34%

Đạt giải Khuyến khích Hội thi tay nghề “Nhân viên bảo mẫu, cấp dưỡng giỏi” do LĐLĐ Quận 5 tổ chức ngày 18/6/2022.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Ưu điểm

Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của lãnh đạo Ủy ban nhân dân Quận 5, Ủy ban nhân dân Phường 12, Phòng GD&ĐT Quận 5.

Tập thể đơn vị đồng lòng, nhất trí hỗ trợ tốt với nhau trong công tác chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo an toàn chuẩn bị khi trẻ trở lại trường.

Hạn chế

Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, khoảng 10% CMHS cho trẻ tạm nghỉ học để phòng tránh dịch, xin bảo lưu nhiều ảnh hưởng đến tỷ lệ chuyên cần của trẻ.

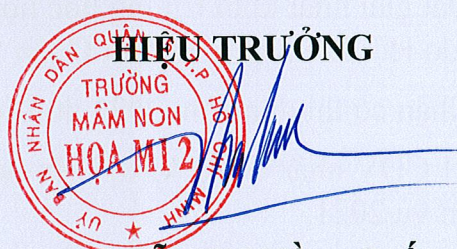
Giải pháp khắc phục hạn chế

Do hạn chế là nguyên nhân khách quan nên chưa có giải pháp khắc phục.

VI. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT: Không có

Nơi nhận:

- Lãnh đạo P.GDĐT/5;
- Tổ Mầm non PGD/Q5;
- Lưu: VP.



Nguyễn Thị Hồng Quế

**THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG VÀ PHONG TRÀO THI ĐUA
NĂM HỌC 2021-2022**

Stt	HỘI THI	NƠI TỔ CHỨC	THÀNH TÍCH
1	03 Nữ cán bộ công đoàn tiêu biểu tham gia phòng chống dịch covid	LĐLĐ Quận 5	Khen thưởng
2	Hội thi: “Tổ chức công đoàn – Nghĩa tình mùa dịch”	LĐLĐ thành phố	Bằng khen
3	Hội thi đồng diễn khiêu vũ, dân vũ Xuân Nhâm Dần	Hội LHPN Q5	Giải nhất
4	Thi đua năm 2021	LĐLĐ thành phố	Cờ thi đua
5	01 Công đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2021.	LĐLĐ thành phố	Bằng khen
6	Hội thi cắm hoa chủ đề “Gửi lời yêu thương”	LĐLĐ Quận 5	giải nhất
7	02 CĐV đạt giải việc nước đảm việc nhà năm 2021	LĐLĐ Quận 5	khen thưởng
8	16 CĐV tham gia phong trào thi đua chống dịch covid năm 2021	UBND Quận 5	giấy khen
9	01 CBQL hoàn thành xuất sắc trong công tác phòng chống dịch năm 2021	UBND Thành phố	bằng khen
10	Hội thi “Nét vẽ xanh” cấp Thành phố năm học 2021 - 2022	Thành phố	giải khuyến khích.
11	Cuộc thi vẽ “Bé sáng tạo cùng Bitex” cấp Thành phố	Thành phố	1 giải nhất
12	26/38 giáo viên đăng ký tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận	Quận 5	13 giáo viên đạt
13	Hội thi tay nghề “Nhân viên bảo mẫu, cấp dưỡng giỏi”	LĐLĐ Quận 5	giải khuyến khích.
	VẬN ĐỘNG	SỐ NGƯỜI	SỐ TIỀN
14	Liên đoàn lao động hỗ trợ gia đình 01 công đoàn viên mất do bị F0	1	5.000.000
15	Liên đoàn lao động hỗ trợ 04 công đoàn viên bị F0 điều trị tại khu cách ly	4	8.000.000
16	Liên đoàn lao động hỗ trợ con của giáo viên bị nhiễm F0 tại khu cách ly	4	2.000.000
17	Liên đoàn lao động hỗ trợ công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn	1	500
18	Tập thể tham gia đóng góp quỹ ủng hộ máy tính cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong mùa Covid		6.200.000



Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Hồng Quế

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

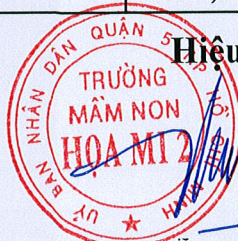
BÁO CÁO TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG TRẺ ĐẾN TRƯỜNG

Stt	ĐƠN VỊ	ĐẦU NĂM					CUỐI NĂM					CHÉNH LỆCH SO ĐẦU NĂM
		SỐ LỚP	SỐ TRẺ	SỐ GV	SỐ NV ND	TỔNG TRẺ	SỐ LỚP	SỐ TRẺ	SỐ GV	SỐ NV ND	TỔNG TRẺ	
1	TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI 2	20	495	38	0	495	20	500	38	0	500	5


 Hiệu trưởng
 Nguyễn Thị Hồng Quế

**CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA , HỘI NHẬP QUỐC TẾ
NĂM HỌC 2021-2022**

Stt	ĐƠN VỊ	CÔNG TRÌNH	NGUỒN HỖ TRỢ	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ TIỀN	ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
1	TRƯỜNG MẦM NON HÒA MI 2	Phòng học thông minh			456,761,464	
		4 Bàn Efun	Phụ huynh	Phục vụ hoạt động GD trẻ	220,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		15 Máy tính bảng	Phụ huynh		102,750,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Stem Wall ngoài trời	Phụ huynh		35,947,112	Học sinh 3 khối tuổi
		Bộ đồ chơi lắp ghép	Phụ huynh		23,133,600	Học sinh 3 khối tuổi
		Stem Wall trong nhà	ĐD CMHS		37,480,752	Học sinh 3 khối tuổi
		Máy lạnh	Phụ huynh		15,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Bộ kệ đồ chơi	Phụ huynh		22,450,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Rạp chiếu phim tuổi thơ			92,000,000	
		Màn hình LED cho “Rạp chiếu phim tuổi thơ”	Phụ huynh	Phục vụ Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ	85,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Ghế ngồi xem hình thú	Phụ huynh		7,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Sân chơi ngoài trời			341,522,400	
		Thuyền cát - 04 khung vận động thăng bằng	Phụ huynh	Phục vụ hoạt động vui chơi của trẻ	41,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Bộ Xà đu Tazan, hồ cá	Phụ huynh		38,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Đài phun nước	Phụ huynh		40,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Cải tạo cây xanh tạo môi trường xanh -sạch	Phụ huynh		163,000,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Màn hình Led thông tin trước trường	Phụ huynh	Thông tin đến phụ huynh	18,100,000	Học sinh 3 khối tuổi
		Thay bạt che mái hiên sân lâu	Phụ huynh	Phục vụ hoạt động chăm sóc trẻ	17,900,000	Lớp Chồi 1 và Sóc Nâu 2
		Cải tạo nhà vệ sinh phòng cách ly	Phụ huynh		23,522,400	Học sinh 3 khối tuổi
		Tổng cộng			890,283,864	



Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Hồng Quê